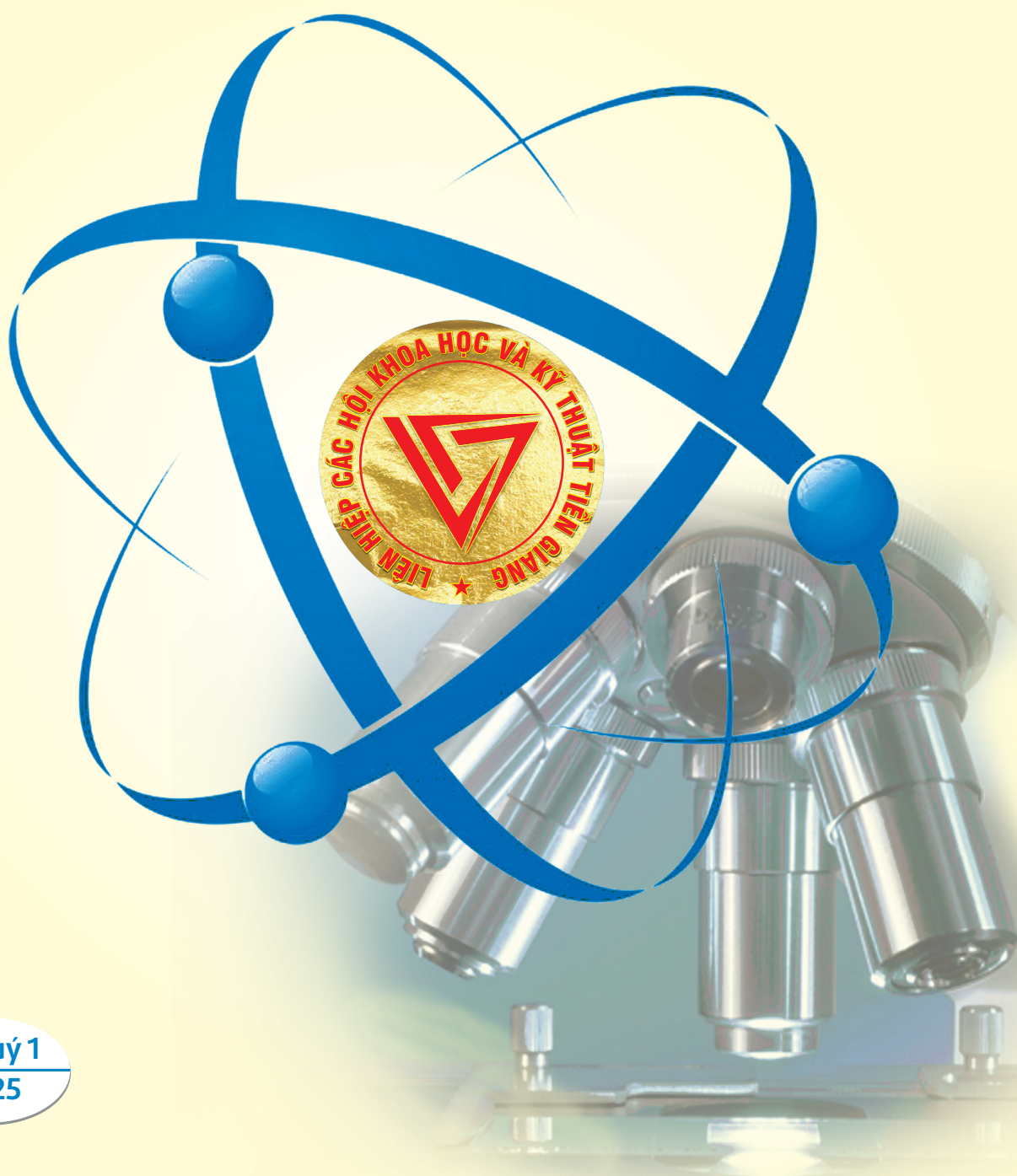




THÔNG TIN

KHOA HỌC - KỸ THUẬT

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH TIỀN GIANG

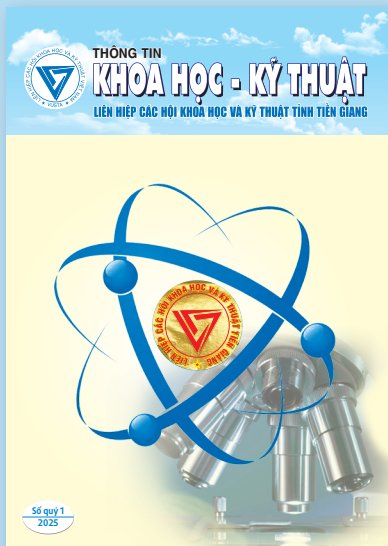


Số quý 1
2025

TRONG SỐ NÀY

TIN TỨC - SỰ KIỆN - KINH TẾ - VĂN HÓA - XÃ HỘI

- 1 ▶ Tiền Giang: Một số định hướng trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- 4 ▶ Đôi điều hân hoan nhân Ngày Khoa học & Công nghệ Việt Nam 18 - 5.
- 7 ▶ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và những đóng góp cho sự phát triển tỉnh Tiền Giang.



■ Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. NGUYỄN VĂN KHANG - CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH TIỀN GIANG

■ Ban biên tập:

TS. NGUYỄN VĂN KHANG - Trưởng ban
Ông NGUYỄN THANH HIẾN - Phó Trưởng ban
Ông LÊ MINH ĐÚNG - Thành viên
ThS. HUỖNH VĂN XÍ - Thành viên

■ Thư ký: CN. NGUYỄN TIỂU LAM

■ **LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TIỀN GIANG**
Số 27/9, Nguyễn An Ninh, P.2, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang.

- Điện thoại: (0273) 3970171;
- Website: tusta.com.vn
- Email: lienhiephoikhkt@tiengiang.gov.vn

THÔNG TIN KHOA HỌC - KỸ THUẬT

- 10 ▶ Khai thác tiềm năng của đội ngũ trí thức tỉnh Tiền Giang tham gia công tác tư vấn, phản biện.
- 13 ▶ Phát huy sức mạnh thời đại trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 vào thực tiễn phát triển đất nước ta hiện nay.
- 16 ▶ Phát huy giá trị của Làng nghề kiếng cổ Mai nu Thạnh Nhứt.
- 18 ▶ Những tiến bộ của y học thế giới trong hai năm trở lại đây.
- 20 ▶ Ngành dừa Tiền Giang trước thời cơ phát triển mới.
- 23 ▶ Nước chìm nước nổi.
- 25 ▶ Bộ sưu tập bình vôi - nét đẹp văn hóa dân tộc.
- 26 ▶ Hủ tiếu Mỹ Tho nhìn từ góc độ văn hóa ẩm thực.

NGHIÊN CỨU - ỨNG DỤNG - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

- 29 ▶ Quản lý dữ liệu đất đai trong giai đoạn chuyển đổi số.
- 31 ▶ Kim loại nặng trong đất.
- 34 ▶ Hạt vi nhựa - "Sát thủ tí hon" đang âm thầm xâm nhập cơ thể chúng ta.
- 35 ▶ Sản xuất sợi tơ từ lá kén: Dự án khởi nghiệp thành công của thanh niên trẻ Nguyễn Ngọc Quyên.
- 38 ▶ Tập huấn Kỹ thuật chăm sóc lúa đầu vụ Hè Thu năm 2025 cho nông dân sản xuất lúa trên địa bàn TP. Gò Công.
- 39 ▶ Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và những điều cần biết.

HOẠT ĐỘNG HỘI THÀNH VIÊN - THÀNH VIÊN LIÊN KẾT

- 41 ▶ Hợp hội đồng giám khảo Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang lần thứ XVI, năm 2024 - 2025.
- 42 ▶ Hội Sinh vật cảnh tỉnh Tiền Giang: Các cây di sản ở Tiền Giang - Sự kết nối giữa quá khứ và tương lai.
- 45 ▶ Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh Tiền Giang nỗ lực hoạt động 6 tháng đầu năm 2025.
- 46 ▶ Tắm gương đam mê nghiên cứu và sáng tạo khoa học.
- 47 ▶ Về Gò Công.
- 48 ▶ Hương hoa Việt - Hạ nhớ

TIỀN GIANG:

Một số định hướng trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

THANH HIỀN

“PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐANG LÀ YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH PHÁT TRIỂN CỦA CÁC QUỐC GIA; LÀ ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT, THỜI CƠ TỐT NHẤT ĐỂ NƯỚC TA PHÁT TRIỂN GIÀU MẠNH, HÙNG CƯỜNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI - KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC”.

Xuất phát từ mục tiêu, yêu cầu phát triển đất nước trong “kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc”; ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; với 05 quan điểm chỉ đạo cần quán triệt trong tổ chức thực hiện là:

1. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

2. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy

sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng.

Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3. Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn

thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy “không quản được thì cấm”. Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có cơ chế, chính sách đặc biệt về nhân tài.

Phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”; làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.

4. Phát triển nhanh và bền vững, từng bước tự chủ về công nghệ, nhất là công nghệ chiến lược; ưu tiên nguồn lực quốc



Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, “sân chơi” thiết thực, bổ ích cho tập thể, cá nhân doanh nghiệp, người lao động, trí thức, học sinh, sinh viên đam mê đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả, giá trị thu được cho đơn vị, cá nhân và góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương

gia đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ Việt Nam gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến của thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế.

5. Bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng

tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và các Văn bản có liên quan của Trung ương, ngày 25/2/2025, Tỉnh ủy Tiền Giang đã ban hành Chương trình số 71-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh. Chương trình đã xác định một số định hướng chính trong quá trình tổ chức thực hiện đó là:

Về mục tiêu, tỉnh xác định đến năm 2030

Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, thế mạnh của tỉnh, thuộc nhóm các tỉnh có

thu nhập trung bình cao; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của cả nước, có ít nhất 1 doanh nghiệp đạt mức tiên tiến. Xếp hạng về đổi mới sáng tạo (PII) thuộc nhóm 30, chuyển đổi số (DTI) thuộc nhóm 20 tỉnh, thành dẫn đầu cả nước.

Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đạt mức 55%. Tỷ trọng xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trên tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt tối thiểu 50%. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 20% GRDP của tỉnh. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; giao dịch không dùng

tiền mặt đạt 80%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Có tối thiểu 40 doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh duy trì trên 0,7.

Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Tổ chức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo công lập được sắp xếp lại bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo. Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người trên một vạn dân; có từ 01 đến 02 tổ chức khoa học và công nghệ được xếp hạng khu vực, vùng. Số lượng công bố khoa học, số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng hằng năm, tỷ lệ khai thác thương mại đạt 8-10%.

Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại; từng bước làm chủ một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi; 100% người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng

cố định với tốc độ trên 1Gb/s, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G toàn tỉnh. Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh đối với thành phố Mỹ Tho; thu hút các tổ chức, doanh nghiệp công nghệ đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại tỉnh.

Quản lý nhà nước từ tỉnh đến cấp xã trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt các hệ thống giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; hoàn thành việc xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hóa số đạt mức cao trong các tỉnh, thành phố. Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa tỉnh trở thành một trong các trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Phấn đấu thuộc nhóm 20 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII), nhóm 15 địa phương dẫn đầu về chỉ số về chuyển đổi số (DTI); có quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 50% GRDP của tỉnh. Tập trung phát triển lĩnh vực công nghiệp công nghệ số gắn với thế mạnh của tỉnh, như công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp điện tử và viễn thông, giải pháp công nghệ số cho nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.

Nhằm triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết quan trọng này, tỉnh cũng đã đề ra 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp như:

Thứ nhất, Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thứ hai, Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thứ ba, Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thứ tư, Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thứ năm, Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

Thứ sáu, Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Thứ bảy, Tăng cường hợp tác quốc tế, liên kết vùng trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

ĐÔI ĐIỀU HÂN HOAN

nhân Ngày Khoa học & Công nghệ Việt Nam 18 - 5

SA TRUNG KIM

Nhân loại đang trải qua thời kỳ phát triển của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư - thời kỳ Công nghiệp 4.0 - đỉnh cao của văn minh trí tuệ (tập trung vào công nghệ kỹ thuật số). Nó cho phép các nhà máy thông minh, sản phẩm thông minh và chuỗi cung ứng cũng thông minh, làm cho các hệ thống sản xuất và dịch vụ trở nên linh hoạt và đáp ứng khách hàng hơn. Để không bị tụt hậu so với thế giới, Việt Nam cũng cần phải nỗ lực

hết sức mình, bám chắc mục tiêu “công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (như kỳ vọng của Đảng, Nhà nước và toàn dân ta), đưa mục tiêu ấy tới đích thắng lợi hoàn toàn trong một ngày không xa!

Động lực thúc đẩy Việt Nam ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đã từ lâu, khát vọng của toàn dân Việt Nam là vươn lên để trở thành một đất nước giàu có, hùng mạnh trên nhiều phương

diện, có thể “hóa hổ, hóa rồng” trong khu vực hay thậm chí nổi bật trên toàn châu lục! Đó sẽ là hồng phúc của dân tộc Việt Nam trong tương lai! Thật là hãnh diện và vinh dự biết bao, nếu một ngày kia, chúng ta có vô số sản phẩm công nghệ với thương hiệu “Made in Vietnam” uy tín về chất lượng, thân thiện với môi trường, được xuất khẩu ra toàn thế giới, được người tiêu dùng khắp nơi ưa chuộng! Vinh quang thay, khi mà trong tương lai, chúng ta sẽ không còn là



Toàn cảnh Hội nghị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ ngày 13/01/2025

một đất nước có nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu (với mức thu nhập bình quân đầu người chỉ ở mức trung bình) mà trở thành một đất nước có nền công nghiệp tiên tiến trên thế giới nhờ vào trình độ khoa học và công nghệ cao khiến cho các quốc gia khác phải ngưỡng mộ! Chúng ta không phải đang mơ mộng viễn vông mà hoàn toàn dựa trên nền tảng thực tế, vốn đã được kiểm chứng bởi những thiên tài trong lĩnh vực khoa học. Chính Bill Gates, Chủ tịch tập đoàn Microsoft, đã từng nhận định rằng: “Công nghệ đúc kết kiến thức, tạo nên sự tiến bộ và thay đổi cuộc sống chúng ta”. (**Technology synthesizes knowledge, creates progress and changes our lives**). Để chạm tay vào lý tưởng “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”, Đảng và Nhà nước ta đã xác định được “chìa khóa vàng” để mở ra kỷ nguyên mới chính là đầu tư vào công cuộc phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Quyết sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước về chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Để tạo ra “chìa khóa thành công” của quốc gia, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương nâng tầm phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo lên một tầm cao mới - tầm quốc sách của nước nhà trong

giai đoạn sắp tới! Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đặt ra mục tiêu phát triển đất nước: “Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao”. Hơn nữa, tại Hội nghị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, Tổng Bí thư Tô Lâm đã đến dự và phát biểu chỉ đạo như sau: “Với mục tiêu trở thành nước công nghiệp hiện đại vào năm 2030 và nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045, chúng ta phải coi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chủ chốt. Đây chính là “chìa khóa vàng”, là yếu tố sống còn để vượt qua bẫy thu nhập trung bình và nguy cơ tụt hậu, đồng thời hiện thực hóa khát vọng hùng cường và thịnh vượng của dân tộc ta.

Tuy nhiên, phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số mới chỉ là “Phương tiện quan trọng” để đạt tới mục đích. Đột phá, đổi mới sáng tạo mới là yếu tố kỳ diệu để làm nên kỳ tích, bởi đột phá, sáng tạo mới tạo ra bước tiến vượt bậc mang tính cách mạng, mới vượt qua rào cản, giới hạn hiện tại để đạt kết quả vượt trội, nổi bật”. Ngoài ra, văn kiện Đại hội XII, XIII... cũng đã khẳng định “Khoa học và công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu”; “Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là một trong các đột phá

chiến lược quan trọng nhất tiến tới phát triển nhanh, bền vững”. Chính nhờ những chủ trương, đường lối đúng đắn và kịp thời của Đảng và Chính phủ mà công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của dân tộc ta mới đạt được những thành quả khá mỹ mãn trong thời gian qua.

Những thành tựu rực rỡ, đáng tự hào về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Việt Nam.

Tuy còn khiêm tốn nhưng với tinh thần lao động cần cù, trí thông minh mẫn tuệ và niềm đam mê sáng tạo, người Việt Nam lấy làm tự hào với thế giới về thành công trong nghiên cứu khoa học kỹ thuật mà cụ thể là 5 thành tựu nổi bật sau đây:

1. Giàn khoan tự nâng 90m nước...
2. Lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt tái hoạt động...
3. Máy soi cắt lớp điện toán trong công nghiệp...
4. Dây chuyền sản xuất thiết bị điện tử viễn thông...
5. Phương pháp phẫu thuật nội soi cắt các khối u tuyến tụy.

Thêm nữa, khi bàn về thành công của Công nghệ số ở Việt Nam, chúng ta có thể thấy: hạ tầng số đã được cải thiện, dịch vụ số phát triển mạnh mẽ, an toàn thông tin được chú trọng hơn, giúp Việt Nam đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong chuyển đổi số. Ngành công nghiệp công nghệ số của Việt Nam năm 2024 được nằm



Giàn khoan tự nâng 90m nước của Tập đoàn PVN

trong top 20 thế giới. Việt Nam được xếp thứ 41 về tỷ trọng kinh tế số/GDP (19 %).

Trong kinh tế, mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng số như Uber, Airbnb, thương mại điện tử... là sự bứt phá đối với ngành công nghiệp truyền thống; Còn nữa, công nghệ chỉnh sửa gen (CRISPR) là đột phá lớn của sinh học, y học và nông nghiệp; Trong xã hội, những cải cách về chính sách giáo dục, y tế, văn học nghệ thuật, quản lý đang mang lại những thay đổi to lớn về chất lượng sống của con người.

Đôi lời kết luận với niềm lạc quan và kỳ vọng...

Mượn lời của Stephen Hawking, nhà vật lý lý thuyết, nhà vũ trụ học người Anh, để thay cho lời kết: “*Khoa học không chỉ là sự khám phá, mà còn là sự khám phá về chính chúng ta*” (***Science is not only about discovery, but also about discovering ourselves***). Chính khoa học đã giúp dân tộc ta, nhân dân ta tự khám phá ra năng lực trí tuệ và phẩm chất tuyệt vời về đam mê sáng tạo, tìm tòi nghiên cứu về thế giới khoa học nhiệm màu - giải

pháp tối ưu để dân tộc ta “*vung chiếc đũa thần công nghệ*”, đưa Việt Nam “*bay cao và bay xa*”, bắt kịp đà phát triển như vũ bão của các quốc gia có nền công nghiệp hiện đại bậc nhất hành tinh này. Chúng ta tự tin sẽ làm chủ được Công nghệ AI - trí thông minh nhân tạo (Artificial Intelligence). Từ đây, chúng ta càng tin vào chân lý đúng đắn của nữ khoa học gia trứ danh người Ba Lan là Marie Curie: “*Khoa học là ánh sáng trong bóng tối của sự hiểu biết*” (***Science is the light in the darkness of understanding***)

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

và những đóng góp cho sự phát triển
tỉnh Tiền Giang

ThS. HUỖNH VĂN XÍ

Với chức năng tập hợp, đoàn kết, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) đóng góp vào mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, trong những năm qua, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang (Liên hiệp Hội) đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và trở thành tổ chức đại diện cho ý chí và nguyện vọng của đội ngũ trí thức KH&CN, là nhân tố quan trọng, góp phần đưa KH&CN và đổi mới sáng tạo trở thành động lực phát triển nhanh và bền vững của địa phương, đất nước.

Với mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và xây dựng Liên hiệp Hội trở thành tổ chức Hội vững mạnh, Liên hiệp Hội và các tổ chức thành viên đã tập hợp đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ đóng góp



Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh phối hợp Sở KH&ĐT tổ chức hội thảo phân biệt độc lập dự thảo báo cáo chính trị Tỉnh Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030

trí tuệ vào việc triển khai các chương trình, dự án, đề án quan trọng của tỉnh liên quan đến khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức.

Về công tác phối hợp giữa Liên hiệp Hội và hội thành viên và sở, ngành tỉnh, Liên hiệp Hội luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho thành viên; thường xuyên cử cán bộ của Liên hiệp Hội và hội thành viên tham dự các lớp

tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các sở, ngành tỉnh tổ chức. Ngoài ra, Liên hiệp Hội còn tiến hành ký kết chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh để phối hợp triển khai nhiều hoạt động liên quan đến chức năng nhiệm vụ, giúp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, hàng năm, Liên hiệp Hội còn phối hợp với các sở, ngành liên quan, các hội thành



Vinh danh tiến sĩ và tôn vinh trí thức nhân Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5/2024

viên đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương tổ chức nhiều cuộc hội thảo khoa học với chủ đề thiết thực, thu hút đội ngũ trí thức, chuyên gia ở trong và ngoài tỉnh tham gia với nhiều đề xuất, giải pháp khả thi, góp phần giải quyết những vấn đề đặt ra từ thực tiễn, được UBND tỉnh đánh giá cao.

Song song đó, Liên hiệp Hội còn thu hút các trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp trong tỉnh làm đơn vị thành viên liên kết nhằm tạo sự đa dạng về chuyên ngành để tham gia đóng góp ý kiến đối với các đề

án, dự án, chương trình trọng điểm... theo yêu cầu của sở, ngành tỉnh. Liên hiệp còn đứng ra vận động thành lập Câu lạc bộ Trí thức (đại hội thành lập năm 2012) nhằm phát huy vai trò, trình độ chuyên môn đa dạng, chuyên sâu của trí thức sinh hoạt tại các Tiểu ban của Câu lạc bộ trí thức cũng như tạo diễn đàn mở trong tập hợp đội ngũ trí thức theo chuyên ngành để tham vấn chính sách và thực hiện một số nhiệm vụ chiến lược khác do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

Công tác thông tin, phổ biến

kiến thức về các thành tựu khoa học, công nghệ cho đội ngũ trí thức và cộng đồng xã hội được thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân góp phần thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Việc thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng đã giúp Liên hiệp Hội và các hội thành viên tập hợp ngày càng đông đội ngũ trí thức tham gia đóng góp tài năng, trí tuệ vào quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ông Nguyễn Thanh Hiền, Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội cho biết, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Liên hiệp Hội không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Trong đó, Liên hiệp Hội luôn chú trọng công tác chính trị - tư tưởng, đề cao lòng yêu nước và tự tôn dân tộc, tinh thần cộng đồng, tính trung thực và đạo đức nghề nghiệp trong đội ngũ trí thức.

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là một trong những chức năng quan trọng của Liên hiệp Hội. Qua đó, Liên hiệp Hội đã quy tụ đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành ở trong và ngoài tỉnh tham gia đóng góp, đối với các đề án, dự án lớn của tỉnh; giúp cho lãnh đạo tỉnh, các ngành, chủ đầu tư có thêm cơ sở, luận cứ khoa học và thực tiễn mang tính độc lập, khách quan trong quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt và triển khai các đề án, các cơ chế, chính sách tại địa phương. Giai đoạn từ năm 2018 đến nay, Liên hiệp Hội đã tổ chức phản biện độc lập 16 đề án, dự án lớn được UBND tỉnh giao. Đặc biệt, trong năm 2024, Liên hiệp Hội được UBND tỉnh giao phản biện độc lập dự thảo báo cáo chính trị (phần kinh tế - xã hội) tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030. Nội dung báo cáo phản biện được UBND tỉnh đánh giá cao và được cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình và gửi đến các thành viên Tiểu ban Văn kiện đại hội xem xét, cho ý kiến.

Ngay từ những năm đầu mới thành lập, Liên hiệp Hội rất quan tâm đến công tác đãi ngộ và tôn vinh trí thức. Tính đến



Ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giai đoạn 2017-2021 giữa Liên hiệp Hội với Sở Công thương

nay, Liên hiệp Hội đã phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh tôn vinh 124 Trí thức Khoa học - Công nghệ tiêu biểu và vinh danh 01 Giáo sư, 01 Phó Giáo sư và 92 tiến sĩ; đề xuất Liên hiệp Hội Việt Nam tôn vinh 3 trí thức Khoa học - Công nghệ tiêu biểu toàn quốc.

Bên cạnh đó, phát huy vai trò thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Liên hiệp Hội còn hưởng ứng, vận động các hội thành viên tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Ủy ban MTTQ tỉnh phát động, nhất là hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013

của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Qua đó, đội ngũ trí thức trong hệ thống Liên hiệp Hội được tham gia các Hội đồng tư vấn của MTTQ tỉnh và có nhiều đóng góp quan trọng vào công tác hoạch định cũng như ban hành các chủ trương, chính sách (chương trình hành động, nghị quyết, đề án, quy định... của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh), góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh gắn với tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong nhiệm kỳ qua, để góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu phát triển tỉnh nhà, Liên hiệp Hội cùng các đơn vị thành viên triển khai nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, cấp tỉnh. Trong đó, Liên hiệp Hội và đơn vị thành viên chủ trì, đồng chủ trì 08 công trình và 13 đề tài khoa học cấp tỉnh. Ngoài ra, Liên hiệp Hội đã tham gia các Hội đồng thẩm định, xét duyệt, nghiệm thu, đóng góp ý kiến trên 667 đề tài, đề án, dự án, dự thảo luật, các văn bản khác theo đề nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh...

KHAI THÁC TIỀM NĂNG CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TỈNH TIỀN GIANG tham gia công tác tư vấn, phản biện

 HUỖNH VĂN XỈ

Thời gian qua, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang (Liên hiệp Hội) đã tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) ở trong và ngoài tỉnh thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện các đề án, dự án, quy hoạch quan trọng của tỉnh. Hoạt động này đã cung cấp những luận cứ khoa học, khách quan cho quá trình xây dựng triển khai các đề án, các cơ chế, chính sách tại địa phương. Tuy nhiên, hoạt động này vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, cần có giải pháp để phát huy tối đa tiềm năng của đội ngũ trí thức.

NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thời gian qua, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Liên hiệp Hội đã tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) ở trong và ngoài tỉnh thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội (TV, PB&GĐXH) các đề án, dự án, quy hoạch quan trọng của tỉnh và đạt được kết quả tích cực. Theo đó, kể từ khi UBND tỉnh ban hành Quyết định số

2639/QĐ-UBND (ngày 16/9/2016) quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang, hoạt động TV, PB của Liên hiệp Hội có nhiều thuận lợi hơn so với trước đây. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ TV, PB&GĐXH đã được phê duyệt, Liên hiệp Hội xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí gửi Sở KH&CN, Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phân bổ từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN

để triển khai thực hiện. Việc này tạo điều kiện thuận lợi cho Liên hiệp Hội chủ động trong hoạt động TV, PB&GĐXH.

Về nội dung và mức chi lập dự toán nhiệm vụ TV, PB&GĐXH thực hiện theo Thông tư số 11/2015/TT-TTC của Bộ Tài chính bao gồm các nội dung chi như sau: Chi phí cho công tác chuẩn bị (xây dựng đề cương; nghiên cứu hồ sơ, tài liệu); chi phí cho hoạt động phản biện theo hợp đồng giao việc (hội thảo, tọa đàm); tổng kết hoạt



*PGS.TS. Nguyễn Minh Châu, nguyên Viện trưởng Viện Cây ăn quả miền Nam
phát biểu tại cuộc họp Hội đồng phản biện*



**GS.TS. Trần Văn Hâu, thành viên Hội đồng phản biện độc lập phản biện nội dung
Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi Bắc Quốc lộ 1**

động TV, PB cùng một số chi phí khác. Từ nguồn kinh phí được bố trí, Hội đồng có thể chủ động mời các chuyên gia, nhà khoa học có uy tín từ các trung tâm, viện, trường đại học ở trong và ngoài tỉnh nghiên cứu, đề xuất nhiều giải pháp quan trọng, đảm bảo tính khả thi của các đề án, dự án khi được triển khai vào thực tế.

Theo Tiến sĩ Nguyễn Văn Khang, Chủ tịch Liên hiệp Hội, thực hiện Quyết định số 2639/QĐ-UBND của UBND tỉnh, hoạt động TV, PB&GĐXH của Liên hiệp Hội có sự chủ động hơn. Do được bố trí kinh phí trong dự toán đầu năm nên khi được UBND tỉnh giao nhiệm vụ về TV, PB&GĐXH, Liên hiệp Hội lên kế hoạch và tiến hành các bước theo quy định như: Mời chuyên gia, nhà khoa học và ra quyết định thành lập Hội đồng phản biện độc lập; dự toán kinh phí phản biện; xây dựng nội dung đề án, dự án cần TV, PB; tổ chức họp thành viên Hội đồng phản biện để lấy ý kiến đóng góp; tổng hợp, báo cáo kết quả phản

biện độc lập đề án, dự án theo yêu cầu. Công tác TV, PB của Hội đồng phản biện độc lập vì thế được triển khai nhanh hơn (chỉ mất từ 1-2 tuần là hoàn thành báo cáo) so với trước đây (sau khi có chủ trương phải mất thời gian làm thủ tục đề nghị cấp kinh phí) nên đảm bảo tiến độ do cơ quan thẩm quyền hoặc chủ đầu tư đưa ra.

Giai đoạn 2016 - 2021, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Liên hiệp Hội đã thành lập Hội đồng phản biện độc lập 16 đề án, dự án, quy hoạch do UBND tỉnh giao. Tuy nhiên, về hoạt động giám định xã hội, thời gian qua, Liên hiệp Hội chưa được UBND tỉnh giao hoặc các sở, ngành tỉnh đặt hàng thực hiện nhiệm vụ này.

PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC

Theo kỹ sư Nguyễn Văn Re, nguyên Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội, để thu hút, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức tham gia TV, PB&GĐXH các đề án, dự án đạt hiệu quả, làm cơ sở cho việc thẩm

định tính khả thi của các đề án, dự án khi được triển khai trong thực tế, Liên hiệp Hội cần triển khai một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, Liên hiệp Hội phối hợp các sở, ngành tỉnh tiến hành rà soát, lập danh sách các chuyên gia, nhà khoa học theo nhóm chuyên ngành để mời tham gia hoạt động TV, PB&GĐXH. Các chuyên gia, nhà khoa học được mời tham gia TV, PB&GĐXH yêu cầu phải có trình độ chuyên môn sâu, kinh nghiệm phù hợp với nội dung đề án, dự án cần TV, PB&GĐXH; đồng thời, phải có học công trình khoa học, công trình nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực cần TV, PB&GĐXH (học hàm, học vị cũng là tiêu chuẩn để được xem xét). Liên hiệp Hội cũng cần chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các cuộc hội thảo TV, PB để lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về những bất cập, những vấn đề phát sinh trong thực tế, những định hướng mang tính chiến lược cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo hay sự tác động



PGS.TS. Cao Nguyên Thi, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tiền Giang có phát biểu tại Hội thảo phản biện độc lập dự thảo báo cáo chính trị Tỉnh Đảng bộ lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030

kịp thời của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành ở Trung ương cũng như ở địa phương.

Thứ hai, cần khai thác tiềm năng của các hội chuyên ngành và đơn vị liên kết đang hoạt động trên nhiều lĩnh vực, ngành nghề, chuyên môn khác nhau. Do đó, việc phát huy tiềm năng, thế mạnh, năng lực chuyên môn sâu của các Ủy viên Ban chấp hành cùng các chuyên gia công tác tại các Hội chuyên ngành, các đơn vị liên kết (trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp...) là thành viên của Liên hiệp Hội có học hàm, học vị, trình độ chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn, lĩnh vực nghiên cứu tham gia hoạt động TV, PB&GĐXH có ý nghĩa rất quan trọng.

Ngoài khai thác tiềm năng của các hội chuyên ngành tham

gia Hội đồng tư vấn, phản biện độc lập do Liên hiệp Hội chủ trì, Liên hiệp Hội có thể khai thác lợi thế đa dạng về chuyên môn của Hội thành viên, đơn vị liên kết tham gia hội thảo TV, PB hoặc tham gia các Hội đồng chuyên môn của tỉnh (Do UBND tỉnh hoặc sở, ngành tỉnh quyết định thành lập như: Hội đồng xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Hội đồng thẩm định, Hội đồng nghiệm thu...) với tư cách là thành viên hoặc thành viên phản biện; tham gia phản biện, đóng góp ý kiến đối với các văn bản Luật (theo yêu cầu của Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh), văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh, văn bản chuyên ngành (đề án, dự án, quy hoạch, báo cáo...) do các sở,

ngành tỉnh tham mưu, đề xuất...

Bên cạnh đó, Liên hiệp Hội cần chủ trì phối hợp các ngành liên quan tổ chức các diễn đàn khoa học chuyên nghiệp của trí thức gắn với hoạt động của Câu lạc bộ trí thức tỉnh để tạo kênh thông tin hữu hiệu cho việc tập hợp đội ngũ trí thức thực hiện nhiệm vụ TV, PB&GĐXH và tham vấn các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức... đồng thời, phát huy vai trò của Câu lạc bộ trí thức tỉnh, tạo diễn đàn mở trong tập hợp đội ngũ trí thức theo chuyên ngành để tham vấn chính sách và thực hiện một số nhiệm vụ chiến lược khác do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

"Đề nghị Liên hiệp Hội Việt Nam phối hợp Bộ KH&CN và các bộ, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định hay Quyết định thay thế Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam theo hướng quy định loại hình, quy mô đề án, dự án, quy hoạch cần phải có ý kiến TV, PB&GĐXH của cơ quan Liên hiệp Hội trước khi trình thẩm định phê duyệt; đồng thời, cần hướng dẫn cụ thể hơn nội dung của nhiệm vụ giám định xã hội để các tỉnh, thành có cơ sở triển khai thực hiện" - kỹ sư Nguyễn Văn Re đề xuất.

PHÁT HUY SỨC MẠNH THỜI ĐẠI

trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975

vào thực tiễn phát triển đất nước ta hiện nay

ThS. ĐINH HOÀI PHÚC

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mùa xuân năm 1975 đã đưa nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Một trong những yếu tố góp phần tạo nên chiến thắng ấy chính là nhờ vào việc phát huy sức mạnh thời đại trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Ngày nay bước vào thời kỳ đổi mới, nước ta cần phải phát huy sức mạnh thời đại trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 vào thực tiễn phát triển đất nước.



Dồn sức cho chiến dịch mùa Xuân năm 1975

sát cánh cùng chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ.

Trong thời gian diễn ra cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã phát động ba đòn chiến lược (nổi dậy của quần chúng nhân dân, tiến công bằng quân sự; gây áp lực; nổi dậy ly khai của một bộ phận binh sĩ) kết hợp với đấu tranh pháp lý giành quyền làm chủ trong cả nước, đưa đến sự ra đời của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ngày 2 tháng 12 năm 1975. Ở Campuchia, phối hợp chặt chẽ với chiến thắng của nhân dân Việt Nam, quân và dân Campuchia mở cuộc tổng công kích, lật đổ chế độ Lon Non, giải phóng Phnôm Pênh ngày 17

tháng 4 năm 1975, đưa đến sự ra đời nước Campuchia dân chủ. Sự đoàn kết ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia đã góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp đánh bại đế quốc Mỹ, giải phóng ba nước khỏi ách xâm lược, nô dịch của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai trong cùng một thời gian tương đối gần nhau.

Sức mạnh thời đại trong Đại thắng mùa Xuân 1975 biểu hiện ở sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn và hiệu quả cả về tinh thần và vật chất của các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Nhằm phát huy sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng ta chủ trương, chăm lo tăng cường liên minh, đoàn kết với các

Sức mạnh thời đại trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 biểu hiện ở sự đoàn kết, chiến đấu của ba dân tộc Việt Nam, Lào và Campuchia. Phát huy truyền thống láng giềng anh em gắn bó về lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội và cùng kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược để giải phóng dân tộc. Chính vì thế, trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nói chung và trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 nói riêng, nhân dân ta đã cùng nhân dân hai nước Lào và Campuchia

nước xã hội chủ nghĩa, lấy đó làm cơ sở để mở rộng, tăng cường, đoàn kết với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, với tất cả các lực lượng cách mạng và tiến bộ trên thế giới ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta. Ngoài Liên Xô và Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa khác cũng tích cực ủng hộ nhân dân Việt Nam. Trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta, nhiều đoàn đại biểu Đảng, Chính phủ các nước Ba Lan, Hungari, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, Cộng hòa dân chủ Đức, Cu Ba,... đã đến thăm Việt Nam. Các nước đều khẳng định lập trường ủng hộ nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do. Tất cả sự ủng hộ về tinh thần và vật chất của các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó đặc biệt là Liên Xô và Trung Quốc đã làm tăng lên đáng kể sức mạnh mọi mặt của Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Bên cạnh đó, sức mạnh thời đại trong Đại thắng Mùa xuân năm 1975 còn biểu hiện ở sự ủng hộ to lớn cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta của các lực lượng dân chủ và hòa bình trên thế giới. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, trên thế giới đã hình thành, phát triển rất sâu rộng và mạnh mẽ mặt trận rộng rãi ủng hộ Việt Nam. Nhiều nước đã thành lập tổ chức ủy ban, phong trào đoàn kết và ủng hộ Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược. Các tổ chức quốc tế như: Phong trào không liên kết, Ủy ban Đoàn kết Á - Phi - Mỹ Latinh, Hội đồng Hòa bình thế giới,... hoạt động tích cực và hiệu quả giúp đỡ sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam. Đồng thời, ở các nước châu Á, Phi, Mỹ Latinh đã tổ chức

nhiều hoạt động giới thiệu về cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam, lên án đế quốc Mỹ xâm lược. Trong các nước tư bản và nhiều nước là đồng minh của Mỹ, các Đảng Cộng sản, các tổ chức công đoàn là lực lượng nòng cốt cho phong trào phản đối chiến tranh, ủng hộ Việt Nam chống Mỹ với nhiều hình thức như mít tinh, biểu tình, bãi công, đi bộ vì hòa bình, đốt cờ Mỹ,... Ngay tại Mỹ, phong trào chống chiến tranh ủng hộ Việt Nam cũng rất mạnh mẽ. Trên khắp nước Mỹ, nhiều tổ chức chống chiến tranh được thành lập, dưới sự điều hành của Ủy ban Phối hợp toàn quốc chống chiến tranh. Hàng chục triệu lượt người thuộc các tầng lớp nhân dân Mỹ xuống đường biểu tình phản đối chiến tranh. Ngoài ra, trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, chúng ta tiếp nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của bạn bè quốc tế. Hầu như các ngày, trên các phương tiện truyền thông, nhiều nước trên thế giới lên án tội ác của Mỹ ở Việt Nam và cổ vũ, động viên nhân dân ta chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng. Hàng nghìn triệu người trên khắp thế giới ngày đêm theo dõi bước tiến, vui cùng niềm vui chiến thắng của quân và dân ta. Sự ủng hộ giúp đỡ to lớn của bạn bè quốc tế thật sự là nhân tố quan trọng tạo nên thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến, tạo nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975 vẻ vang của dân tộc ta.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Việt Nam với xuất phát điểm là một nước nông nghiệp lạc hậu, nền kinh tế thấp so với các nước khác, hơn nữa lại chịu ảnh hưởng nặng nề của Đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn,..., mặc dù đứng trước nhiều khó khăn, thử thách nhưng trong thời gian

qua Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu và phát huy truyền thống cách mạng, đặc biệt là phát huy sức thời đại trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 vào thực tiễn phát triển kinh tế ở nước ta và đạt được những thành tựu đáng kể về phát triển đất nước, cụ thể:

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã có thế và lực mới. Theo báo cáo của Ngân hàng thế giới thì: “GDP Việt Nam tăng gấp 42 lần sau 30 năm (từ 6,3 tỉ USD năm 1989 lên 266,5 tỉ USD năm 2019), GDP bình quân đầu người tăng gấp 28 lần. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát. Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới, quy mô kinh tế Việt Nam xếp thứ 45 về GDP”¹ trên thế giới và “xếp thứ 29 về GDP theo sức mua tương đương (năm 2019 đạt 807,82 tỷ USD)”. Cũng theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới năm 2018 ghi nhận “70% dân số Việt Nam hiện đã “được bảo đảm kinh tế”, trong đó có 13% thuộc tầng lớp trung lưu theo chuẩn thế giới”². Về cơ cấu, tỷ lệ các ngành kinh tế dịch vụ và công nghệ cao sẽ tăng lên, trong khi ngành nông nghiệp giảm đi và “Việt Nam đã hoàn thành Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ như: xóa đói giảm nghèo cùng cực; đạt phổ cập giáo dục tiểu học; thúc đẩy bình đẳng giới và đạt nhiều tiến bộ trong các chỉ tiêu về y tế như giảm tỷ số tử vong mẹ và tỷ suất tử vong trẻ em; đạt mục tiêu về kiểm soát sốt rét và bệnh

¹ Xem World Bank: “Gross Domestic Product 2019,” 2019, <https://datacatalog.worldbank.org/dataset/gdp-ranking>.

² Xem The World Bank: “Nghèo ở Việt Nam tiếp tục giảm, theo Báo cáo Của NHTG”, April 2018, <https://www.worldbank.org/vi/news/press-release/2018/04/05/vietnam-continues-to-reduce-povertyaccording-to-world-bank-report>



Một góc Sài Gòn năm 2025

lao cũng như đẩy lùi tỷ lệ lây lan HIV/AIDS...”³.

Có thể thấy rằng, Việt Nam đang được các tổ chức thế giới định vị ở nhóm giữa trong bảng thống kê sức mạnh toàn cầu với hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ, hiện tại Việt Nam được xếp trong nhóm top 30 và được dự báo trong tương lai vị trí này của Việt Nam sẽ còn tăng lên. Trong so sánh, những chỉ số phát triển của Việt Nam hiện không còn quá chênh lệch so với các cường quốc tầm trung và trong tương lai có thể đuổi kịp và vượt một số nước. Về sức mạnh mềm, Việt Nam được đánh giá là có chế độ chính trị - xã hội ổn định, an ninh và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Sự hấp dẫn của Việt Nam về mặt kinh tế, thương mại, du lịch với các đối tác cũng một phần nhờ sự ổn định này. Một khía cạnh sức mạnh mềm nữa là giá trị địa - chiến lược của Việt Nam tăng lên so với trước đây do khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trở thành khu vực “trọng tâm” trong chiến lược đối ngoại của nhiều

nước. Những năm qua, Việt Nam trở thành đối tác quan trọng của nhiều nước. Ví dụ, hiện nay Nga xem Việt Nam là sức mạnh thời đại là các xu thế chính trị, kinh tế, xã hội trên thế giới như hòa bình, hợp tác và phát triển, cách mạng khoa học công nghệ, xu thế dân chủ hóa, xu thế phát triển bền vững, tự chủ, xu thế hợp tác và liên kết kinh tế. Bên cạnh đó, sức mạnh của thời đại ngày nay còn là sức mạnh của cộng đồng quốc tế ngày càng đồng thuận trong kiến tạo, củng cố một trật tự thế giới dựa trên luật lệ, đa cực, đa trung tâm, dân chủ, công bằng, bình đẳng, sức mạnh của hàng trăm quốc gia phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MDG); sức mạnh của thế giới văn minh trong kỷ nguyên của cách mạng khoa học công nghệ, kinh tế tri thức, toàn cầu hóa.

Trong quan hệ đối ngoại, đến năm 2024, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia, nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện với Australia, Pháp và Malaysia, nâng cấp lên Đối tác chiến lược với Brazil và thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện với Mông Cổ và Các Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất (UAE), nâng tổng số đối tác Việt Nam có khuôn khổ quan hệ lên 32 đối tác và ký kết hơn 170 thỏa

thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực⁴. Từ chỗ còn nhiều cách biệt với thế giới, Việt Nam đã tham gia hầu hết các thiết chế liên kết khu vực và toàn cầu: AFTA, APEC, ASEM, TPP, WTO...; đảm nhiệm nhiều chức trách trong ASEAN, Liên hợp quốc và một số tổ chức quốc tế khác. Trên bình diện đa phương, Việt Nam ngày càng khẳng định năng lực, vai trò và trách nhiệm của mình trong các vấn đề quốc tế. Trên các diễn đàn quốc tế như ASEAN, Liên hợp quốc, Tiểu vùng Mê Công, Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Nhóm các nền kinh tế mới nổi và phát triển hàng đầu thế giới (G20), Nhóm các nền kinh tế mới nổi hàng đầu thế giới (BRICS), Hội đồng liên Nghị viện Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (AIPA), Phong trào Không liên kết, Pháp ngữ, Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò chủ động, tích cực.

Nhìn chung, trong suốt thời kỳ đổi mới cho đến nay, đất nước ta đã đạt được rất nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Một trong những yếu tố làm nên những thành công đó chính là nhờ vào việc phát huy sức mạnh thời đại trong chiến thắng mùa Xuân năm 1975 vào thực tiễn phát triển đất nước. Ngày nay, nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thì Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta cần phải phát huy hơn nữa sức mạnh thời đại trong chiến thắng mùa Xuân năm 1975 để hòa mình vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh.

³ Xem Kim Thanh: “Việt Nam đã hoàn tất mục tiêu phát triển thiên niên kỷ”, Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam, 9/2015, <https://vov.vn/xa-hoi/viet-nam-da-hoan-tat-muc-tieu-phat-trien-thien-nien-ky433466.vov>.

⁴ Đối ngoại Việt Nam năm 2024: Tích cực, chủ động góp phần tạo đà đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới <https://nhandan.vn/doi-ngoai-viet-nam-nam-2024-tich-cuc-chu-dong-gop-phan-tao-dadua-dat-nuoc-buoc-vao-ky-nguyen-moi-post853812.html>

PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA

Làng nghề kiểng cổ Mai nu Thanh Nhứt

VĨNH SƠN

Làng nghề kiểng cổ Mai nu Thanh Nhứt, thuộc xã Thanh Nhứt, huyện Gò Công Tây, là một trong những làng nghề truyền thống nổi bật của tỉnh Tiền Giang. Với lịch sử hình thành hơn nửa thế kỷ, nơi đây lưu giữ và phát triển nghệ thuật tạo dáng cây kiểng độc đáo, gắn liền với văn hóa sinh hoạt miệt vườn Nam Bộ. Những tác phẩm kiểng mai nu không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn thể hiện bàn tay tài hoa, sự kiên trì và tâm hồn gắn bó với thiên nhiên của người dân địa phương. Việc phát huy giá trị làng nghề không chỉ nhằm bảo tồn di sản mà còn góp phần vào phát triển kinh tế và du lịch nông thôn bền vững.

Kiểng cổ Mai nu là sự kết tinh giữa vẻ đẹp tự nhiên và nghệ thuật tạo hình công phu của con người. Qua nhiều năm chăm sóc, uốn nắn, những gốc mai nu với dáng thế cầu kỳ, rẽ nổi uyển chuyển trở thành những tác phẩm nghệ thuật sống. Giá trị của kiểng cổ không chỉ nằm ở hình thức

bên ngoài mà còn ở chiều sâu văn hóa và triết lý sống: kiên nhẫn, thuận theo tự nhiên và gắn bó với cội nguồn. Do đó, việc phát huy giá trị làng nghề cần gắn liền với việc truyền dạy kỹ thuật, thổi hồn văn hóa vào mỗi tác phẩm, để kiểng mai không chỉ là sản phẩm kinh tế mà còn là giá trị tinh thần.

Làng nghề kiểng cổ Mai nu Thanh Nhứt đã và đang đóng góp tích cực vào kinh tế địa phương. Nhiều hộ gia đình sống ổn định và vươn lên khá giả nhờ gắn bó với nghề làm kiểng. Những sản phẩm kiểng có giá trị cao, được tiêu thụ rộng rãi trong và ngoài tỉnh, đặc biệt vào dịp Tết Nguyên đán. Phát huy giá trị làng nghề cần gắn với chiến lược phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng thương hiệu tập thể, hỗ trợ nông dân tiếp cận công nghệ mới và thị trường điện tử. Qua đó, làng nghề không chỉ giữ được hồn cốt truyền thống mà còn hội nhập, cạnh tranh hiệu quả trên thị trường.

Một trong những thách thức



lớn hiện nay của làng nghề Mai nu là nguy cơ mai một do thiếu lực lượng kế thừa. Người trẻ ngày nay ít mặn mà với nghề làm kiểng do công việc đòi hỏi công phu, tốn thời gian và thu nhập chưa ổn định. Để phát huy giá trị làng nghề, cần có chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn, khuyến khích các mô hình khởi nghiệp sáng tạo từ kiểng cổ, kết hợp với nhà trường tổ chức các lớp ngoại khóa trải nghiệm. Việc truyền nghề không chỉ đơn thuần là dạy kỹ thuật mà còn là truyền lửa đam mê và lòng tự hào dân tộc qua từng thế cây, dáng kiểng.

Làng nghề kiểng cổ Thạnh Nhứt có tiềm năng lớn để phát triển du lịch sinh thái kết hợp trải nghiệm văn hóa. Du khách có thể tham quan vườn kiểng, tìm hiểu quy trình tạo tác mai nu, giao lưu với nghệ nhân và mua sắm sản phẩm lưu niệm. Việc tổ chức các tour tuyến kết nối làng nghề với các điểm du lịch lân cận như Lăng Hoàng Gia, chợ Gò Công hay các khu sinh thái ven sông sẽ tạo nên chuỗi giá trị liên kết bền vững. Phát huy giá trị làng nghề trong bối cảnh hiện nay cần gắn với ngành du lịch, qua đó nâng cao thu nhập và quảng bá hình ảnh quê hương Tiền Giang đến du khách gần xa.

Nghệ nhân là người giữ lửa, linh hồn của làng nghề truyền thống. Tại Thạnh Nhứt, nhiều nghệ nhân cao tuổi vẫn ngày ngày miệt mài chăm sóc, tạo tác những cây kiểng độc đáo. Họ không chỉ là người làm nghề mà còn là người truyền



cảm hứng, bảo tồn tri thức dân gian quý giá. Phát huy giá trị làng nghề cần tôn vinh, hỗ trợ các nghệ nhân thông qua việc công nhận danh hiệu, mời tham gia giảng dạy tại các lớp đào tạo nghề, tổ chức các buổi giao lưu - chia sẻ kinh nghiệm. Đây là cách để giữ hồn nghề, nuôi dưỡng cộng đồng nghề vững bền qua các thế hệ.

Việc phát triển và bảo tồn làng nghề truyền thống không thể chỉ dựa vào nỗ lực cá nhân mà cần có sự đồng hành từ chính quyền và các cơ quan chức năng. Cần có các chính sách hỗ trợ vốn vay ưu đãi, hướng dẫn đăng ký kinh doanh, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng như đường giao thông, bãi tập kết kiểng, nhà trưng bày. Ngoài ra, việc đưa làng nghề vào quy hoạch phát triển kinh tế - văn hóa của địa phương là điều cần thiết để bảo đảm tính bền vững. Phát huy giá trị làng nghề không chỉ là trách nhiệm của người dân mà còn là chiến lược phát triển của địa phương.

Để làng nghề kiểng cổ Mai nu được biết đến rộng rãi, cần tăng cường hoạt động truyền thông và giáo dục cộng đồng.

Có thể tổ chức các chương trình truyền hình, phóng sự, các buổi tọa đàm, giao lưu giữa nghệ nhân với học sinh - sinh viên, qua đó giới thiệu giá trị văn hóa, lịch sử và kỹ thuật làm kiểng. Đồng thời, khuyến khích các trường học, trung tâm văn hóa tổ chức các chuyến tham quan, học tập trải nghiệm tại làng nghề. Những hoạt động này giúp nâng cao nhận thức cộng đồng và tạo ra thế hệ kế thừa yêu nghề, hiểu nghề và gắn bó với địa phương.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và phát triển xanh, làng nghề truyền thống cũng cần chuyển mình theo hướng thân thiện với môi trường và bền vững. Làng nghề kiểng cổ Thạnh Nhứt có lợi thế về không gian xanh, môi trường tự nhiên trong lành, cần được giữ gìn và phát huy. Các hộ sản xuất nên áp dụng mô hình nông nghiệp sinh thái, hạn chế sử dụng hóa chất, bảo vệ nguồn nước, tái sử dụng chất thải hữu cơ trong chăm sóc cây kiểng. Hướng tới một làng nghề xanh - sạch - đẹp không chỉ nâng cao giá trị sản phẩm mà còn góp phần vào bảo vệ môi trường sống cho cộng đồng.

Những tiến bộ của y học thể giới trong hai năm trở lại đây

Y học toàn cầu đang chứng kiến những bước tiến ngoạn mục, mở ra kỷ nguyên mới trong chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa bệnh tật. Dưới đây là tổng quan về các lĩnh vực then chốt và những khám phá đột phá gần đây:

1. Liệu pháp Gen và Chỉnh sửa Gen:

Cuộc cách mạng từ cấp độ DNA

Lĩnh vực này đang đạt được những thành tựu ấn tượng, hứa hẹn điều trị tận gốc nhiều bệnh lý di truyền.

* **Liệu pháp Gen:** Việc đưa gen khỏe mạnh vào tế bào bệnh nhân để bù đắp hoặc thay thế gen lỗi đã cho thấy thành công bước đầu trong điều trị các bệnh hiếm gặp như teo cơ tủy sống (SMA) và một số ung thư máu. Nghiên cứu đang tích cực mở rộng ứng dụng cho các bệnh Huntington, xơ nang và các rối loạn huyết học khác.

* **Chỉnh sửa Gen CRISPR-Cas9:** Công nghệ này mang tính đột phá, cho phép chỉnh sửa DNA một cách chính xác. Các thử nghiệm lâm sàng sử dụng CRISPR đang hứa hẹn trong điều trị thiếu máu hồng cầu hình liềm và beta-thalassemia. Tiềm năng ứng dụng trong ung thư, bệnh nhiễm trùng và các rối loạn di truyền khác đang được khám phá mạnh mẽ.

2. Miễn dịch trị liệu Ung thư:

Miễn dịch trị liệu đã trở thành một trụ cột trong điều trị nhiều loại ung thư, bằng cách tăng cường khả năng nhận diện và tiêu diệt tế bào ung thư của hệ miễn dịch.

* **Thuốc ức chế điểm kiểm soát miễn dịch:** Các thuốc như pembrolizumab và nivolumab đã mang lại kết quả tích cực trong điều trị ung thư hắc tố,

phổi, thận, bàng quang và nhiều loại khác. Nghiên cứu hiện tập trung vào việc kết hợp các thuốc này hoặc phối hợp với hóa trị, xạ trị để nâng cao hiệu quả.

* **Liệu pháp tế bào CAR T:** Tế bào T của bệnh nhân được biến đổi để có thể nhận diện và tấn công tế bào ung thư, sau đó được truyền trở lại cơ thể. Liệu pháp này đã cho thấy hiệu quả vượt trội trong điều trị một số ung thư máu như bạch cầu lympho cấp tính và u lympho tế bào B lớn lan tỏa. Ứng dụng cho các khối u đặc đang được nghiên cứu mở rộng.

* **Vắc-xin điều trị ung thư:** Dù còn trong giai đoạn phát triển, vắc-xin điều trị ung thư hứa hẹn kích thích hệ miễn dịch tấn công tế bào ung thư một cách đặc hiệu. Các kết quả ban đầu rất khả quan ở một số loại ung thư.

3. Trí tuệ Nhân tạo AI và học máy (Machine Learning) đang ngày càng thâm nhập sâu rộng vào y học.

* **Chẩn đoán hình ảnh:** AI có khả năng phân tích hình ảnh y tế với độ chính xác cao, hỗ trợ phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh lý như ung thư và các bệnh về mắt.

* **Phân tích dữ liệu lớn:** AI xử lý lượng lớn dữ liệu y tế để tìm ra các mối liên hệ phức tạp, giúp dự đoán nguy cơ bệnh, cá nhân hóa điều trị và phát triển thuốc mới.

* **Phát triển thuốc:** AI được ứng dụng để sàng lọc phân tử thuốc tiềm năng, dự đoán hiệu quả và tác dụng phụ, tối ưu hóa quy trình phát triển thuốc.

* **Hỗ trợ bác sĩ:** AI cung cấp thông tin và gợi ý trong quá trình chẩn đoán và điều trị, giúp bác sĩ đưa ra quyết định chính xác hơn.

4. Y học Cá nhân hóa:

Y học cá nhân hóa tập trung vào điều trị dựa trên đặc điểm di truyền, môi trường và lối sống của từng bệnh nhân.

* **Dược di truyền học:** Nghiên cứu về ảnh hưởng của gen đến phản ứng với thuốc, giúp bác sĩ lựa chọn thuốc và liều lượng tối ưu, giảm tác dụng phụ.

* **Liệu pháp nhắm trúng đích:** Các thuốc này tác động vào các phân tử hoặc con đường cụ thể liên quan đến sự phát triển của bệnh, đặc biệt hiệu quả trong điều trị ung thư dựa trên phân tích gen khối u.

5. Chẩn đoán sớm và các xét nghiệm tiên tiến:

Phát hiện bệnh ở giai đoạn sớm đóng vai trò then chốt trong việc tăng cơ hội điều trị thành công.

* **Xét nghiệm máu đa ung thư (MCED):** "Xét nghiệm máu lỏng" có khả năng phát hiện dấu hiệu của nhiều loại ung thư thông qua một mẫu máu, ngay cả trước khi có triệu chứng.

* **Thiết bị theo dõi sức khỏe đeo được:** Đồng hồ thông minh và các thiết bị đeo theo dõi liên tục các chỉ số sức khỏe, giúp phát hiện sớm bất thường và theo dõi hiệu quả điều trị.

* **Xét nghiệm chẩn đoán nhanh tại chỗ:** Cho phép chẩn đoán bệnh nhanh chóng tại nơi chăm sóc, giúp đưa ra quyết định điều trị kịp thời.

6. Nghiên cứu Bệnh Alzheimer và các Bệnh thoái hóa thần kinh:

Lĩnh vực này đang có những tiến triển đáng chú ý trong việc tìm hiểu và điều trị các bệnh lý phức tạp này.

* **Liệu pháp nhắm vào amyloid:** Các thuốc đang được phát triển để loại bỏ hoặc ngăn chặn sự tích tụ của các protein bất thường trong não, được cho là nguyên nhân gây bệnh Alzheimer. Một số thuốc mới đã cho thấy khả năng làm chậm suy giảm nhận thức.

* **Vai trò của viêm và hệ thống miễn dịch:** Hiểu biết sâu sắc hơn về vai trò của viêm và hệ miễn dịch mở ra các hướng điều trị mới tiềm năng.

7. Ứng dụng Vi sinh vật đường ruột:

Nghiên cứu về hệ vi sinh vật đường ruột cho thấy vai trò quan trọng của nó đối với sức khỏe tổng thể và phản ứng với điều trị.

* **Liệu pháp cấy ghép phân (FMT):** Hiệu quả trong điều trị nhiễm trùng đường ruột do Clostridium difficile kháng thuốc. Tiềm năng ứng dụng cho các bệnh viêm ruột, hội chứng ruột kích thích, bệnh tự miễn và rối loạn tâm thần đang được nghiên cứu.

* **Probiotics và prebiotics:** Tiếp tục được nghiên cứu về vai trò trong cải thiện sức khỏe đường ruột và sức khỏe tổng thể.

Ứng dụng các tiến bộ y học tại Việt Nam:

Y học Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong việc ứng dụng các thành tựu y học toàn cầu:

* **Liệu pháp gen và xét nghiệm gen:** Một số bệnh viện

lớn đã triển khai xét nghiệm gen cho các bệnh di truyền, ung thư và dược di truyền học. Một số bệnh nhân SMA - Spinal Muscular Atrophy (bệnh teo cơ tủy sống) đã được điều trị bằng các thuốc tiên tiến thông qua các chương trình hỗ trợ.

* **Miễn dịch trị liệu ung thư:** Các thuốc ức chế điểm kiểm soát miễn dịch đã được phê duyệt và sử dụng tại các bệnh viện lớn để điều trị một số loại ung thư. Nhiều bệnh viện đã tham gia nghiên cứu và triển khai liệu pháp miễn dịch.

* **Trí tuệ nhân tạo (AI) trong y tế:** AI đang được ứng dụng để hỗ trợ đọc phim chụp chẩn đoán hình ảnh, đặc biệt tại các bệnh viện tuyến trung ương và tư nhân. AI cũng được sử dụng để phân tích dữ liệu bệnh án, hỗ trợ tầm soát nguy cơ bệnh tim mạch và tiểu đường.

* **Y học cá nhân hóa:** Liệu pháp nhắm trúng đích trong điều trị ung thư đang được đẩy mạnh tại một số bệnh viện thông qua phân tích gen khối u. Phân tích dược di truyền học đang được thử nghiệm.

* **Xét nghiệm chẩn đoán sớm:** Xét nghiệm máu phát hiện ung thư sớm đã được nghiên cứu và thử nghiệm trong các dự án hợp tác quốc tế. Xét nghiệm nhanh tại chỗ được triển khai rộng rãi, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh.

* **Nghiên cứu Alzheimer và thần kinh:** Các cơ sở y tế và trường đại học đã tham gia nghiên cứu về sàng lọc sớm suy giảm trí nhớ và sa sút trí tuệ. Một số thuốc mới nhắm vào cơ chế Amyloid và Tau đã được nhập khẩu để điều trị thử nghiệm.

* **Ứng dụng vi sinh vật đường** ▶

Ngành dừa Tiền Giang

trước thời cơ phát triển mới

MINH TRÍ

Từ đầu năm 2025 đến nay, nông dân trồng dừa ở Tiền Giang rất phấn khởi bởi dừa thương phẩm có giá cao kỷ lục. Theo ông Dương Tấn Sĩ, nông dân canh tác khoảng 2,5 ha dừa ở xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông, có thời điểm thương lái thu mua dừa khô trên 10.000 đ/trái, dừa tươi uống nước có giá

khoảng 8.000 đ/ trái, cao nhất trong vòng năm năm trở lại đây.

Với giá này, mỗi ha dừa cho bà con nguồn thu hàng trăm triệu đồng/năm. Dừa có giá, đầu ra thuận lợi đang mở ra cơ hội phát triển mới cho vùng chuyên canh dừa trên các địa bàn canh tác khó khăn, thường xuyên ảnh hưởng hạn mặn của tỉnh.

Tiền Giang có trên 23.000 ha dừa, sản lượng mỗi năm trên 234.000 tấn quả, tập trung tại các huyện, thành phía Đông: Chợ Gạo, Châu Thành, Gò Công Tây, Tân Phú Đông,... Bà con trồng nhiều loại dừa: dừa xiêm xanh, dừa xiêm đỏ, các giống dừa bản địa để lấy dầu,... cho ra những sản phẩm giá trị như: dừa ▶

▶ **ruột:** Liệu pháp cấy ghép phân đã được thực hiện tại một số bệnh viện lớn để điều trị nhiễm Clostridium difficile nặng. Probiotics và prebiotics được nghiên cứu và sử dụng rộng rãi.

Ứng dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang:

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang cũng đang tích cực ứng dụng các tiến bộ y học, đặc biệt trong lĩnh vực chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo:

* **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI):** AI được triển khai để hỗ trợ chẩn đoán nhanh và chính xác các bệnh lý tim mạch, đột quỵ, bệnh phổi, ung thư da và ung thư di căn hạch thông qua phân tích hình ảnh y tế và chỉ số lâm sàng. AI cũng hỗ trợ gợi ý phác đồ điều trị và lựa chọn thuốc.

* **Triển khai bệnh án điện tử và hồ sơ sức khỏe điện tử:** Việc này giúp giảm thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình khám chữa bệnh và tạo thuận lợi cho người dân.

* **Đăng ký khám bệnh trực tuyến:** Người dân có thể đăng



Một trường hợp mổ cột sống ít xâm lấn tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

ký khám qua tổng đài hoặc ứng dụng di động, tiết kiệm thời gian.

* **Đầu tư cơ sở vật chất hiện đại:** Bệnh viện mới được xây dựng với quy mô lớn, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của tỉnh và khu vực.

Những tiến bộ y học trên toàn cầu đang mang lại những thay đổi to lớn trong lĩnh vực

chăm sóc sức khỏe. Việt Nam, bao gồm cả Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang, đang nỗ lực tiếp cận và ứng dụng những thành tựu này để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, mang lại hy vọng và cơ hội điều trị tốt hơn cho người dân. Dù còn nhiều thách thức, sự đổi mới và ứng dụng công nghệ đang từng bước hiện thực hóa một tương lai y học tươi sáng hơn.



Sơ chế và đóng gói dừa tươi xuất khẩu tại Hợp tác xã Hưng Thịnh Phát

khô phục vụ ngành công nghiệp dầu, dừa tươi uống nước,... được thị trường ưa chuộng và tiêu thụ rộng rãi trong ngoài tỉnh.

Là loại cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, ngành dừa cho sản phẩm phục vụ tiêu dùng và chế biến xuất khẩu, mang lại nhiều ngoại tệ góp phần xây dựng quê hương Tiền Giang.

Ngoài thu hoạch dừa trái, người dân còn tận dụng thêm các phụ phẩm từ vườn dừa như: lá dừa, vỏ dừa... làm chất đốt hoặc chế biến thành nguồn phân hữu cơ bón cho cây trồng, tăng thêm thu nhập.

Chợ Gạo có gần 7.700 ha dừa, lớn nhất tỉnh Tiền Giang. Đây là một trong những địa phương có tiềm năng lớn về phát triển các vùng chuyên canh dừa, tạo giá trị nông sản hàng hóa cao, giải quyết việc làm và thu nhập cho nông dân, góp phần giảm nghèo nông thôn.

Theo lãnh đạo huyện Chợ Gạo, thời gian qua, việc ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao chất lượng vùng chuyên canh dừa mang lại kết quả tốt. Với việc khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ vào thâm canh đã giúp tăng năng suất dừa tại địa phương từ 22 tấn/ha/năm trước đây lên 24 tấn/ha/năm thời điểm hiện tại. Huyện còn có 10 ha dừa sản xuất theo tiêu chí GlobalGAP, 20 ha sản xuất theo tiêu chí GlobalGAP.

Nhằm phát huy tiềm năng và thế mạnh cây dừa trong nền nông nghiệp hàng hóa, huyện đã thành lập Ban Quản lý Đề án phát triển cây dừa đến năm 2025; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp: qui hoạch vùng trồng, chuyển giao kỹ thuật, tổ chức sản xuất gắn liền kết tiêu thụ theo chuỗi giá trị... Tiến tới, xây dựng mã vùng trồng, nhãn hiệu hàng hóa cho trái dừa hữu

cơ Chợ Gạo... Mục tiêu, Chợ Gạo phấn đấu đến năm 2025, toàn huyện có 4.000 ha dừa sản xuất hữu cơ.

Nhận thấy tiềm năng lớn của cây dừa trong tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu, trong những năm qua, Tiền Giang đã có nhiều cơ chế ưu đãi, cách làm mới giúp thúc đẩy mở rộng các vùng trồng dừa chuyên canh gắn với liên kết, chế biến, tiêu thụ trên địa bàn tỉnh như: khuyến khích nông dân trồng dừa theo hướng GAP, trồng dừa hướng hữu cơ, trồng dừa trong các mô hình VAC...

Công ty Cổ phần Công nghiệp thực phẩm THABICO Tiền Giang đầu tư nhà máy chế biến trái cây và các sản phẩm từ trái dừa tại xã Bình Ninh (huyện Chợ Gạo), công suất chế biến 300.000 trái dừa/ngày đêm, sẵn sàng bao tiêu dừa hữu cơ cho nông dân.

Gần đây, trái dừa tươi Tiền Giang được chấp nhận xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc mang lại tín hiệu vui cho vùng chuyên canh. Vừa qua, Công ty cổ phần FADO iExport (FADO) liên kết với Hợp tác xã Hưng Thịnh Phát (huyện Chợ Gạo) tổ chức xuất khẩu dừa tươi sang Trung Quốc. Mặt khác, doanh nghiệp còn liên kết Công ty cổ phần Proship xây dựng giải pháp vận chuyển dừa tươi bằng container lạnh tự hành thể hệ mới, ổn định nhiệt độ và độ ẩm trong suốt hành trình, đảm bảo chất lượng hàng hóa xuất khẩu.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang Phạm Văn Trọng đánh giá, dừa tươi xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc cho thấy kết quả của nỗ lực địa phương trong việc xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng trái cây chủ lực chính ngạch đi thị trường các nước, đặc biệt là thị trường Trung Quốc.

Nắm bắt cơ hội mới, Tiền Giang tiếp tục hỗ trợ về chính sách, nhân rộng các mô hình hay, mang lại giá trị kinh tế lớn thúc đẩy ngành công nghiệp dừa phát triển mạnh mẽ, giúp bà con nông dân tăng thu nhập và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hiệu quả, đóng góp vào mục tiêu đưa cây dừa Việt Nam thành cây xuất khẩu tỷ đô trong tương lai.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tiền Giang Trần Hoàng Nhật Nam, địa phương quan tâm quản lý dịch hại, phòng trị bọ cánh cứng trên cây dừa, khuyến khích cải tạo vườn dừa già cỗi, xây dựng các mô hình kinh tế tổng hợp; du nhập thêm các giống dừa mới cho năng suất, sản lượng cao và chất lượng trái tốt tham gia thị trường; hướng tới chuyển đổi tư duy và tập quán canh tác truyền thống sang trồng và thâm canh dừa theo hướng GAP hoặc trồng

dừa hữu cơ liên kết với doanh nghiệp chế biến xuất khẩu. Hiện, toàn tỉnh đã có 40 mã số vùng trồng dừa với tổng diện tích khoảng 3.200 ha.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang Phạm Văn Trọng vui mừng chia sẻ, các giải pháp đồng bộ thúc đẩy xuất khẩu nói chung địa phương kiên trì thực hiện đang mở ra cơ hội mới cho ngành dừa địa phương phát triển bền vững. Từ đó, giúp ngành dừa tiếp tục có nhiều đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang, đặc biệt là giúp những địa bàn khó khăn như: các cù lao nhiễm mặn hạ lưu sông Tiền, các huyện và thành phố vùng duyên hải phía Đông tỉnh... thích hợp xây dựng các vùng chuyên canh dừa, tạo nguồn cung phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu, giúp nông dân vươn lên làm giàu bền vững vừa đổi mới diện mạo nông nghiệp - nông dân - nông thôn.



Sơ chế và đóng gói dừa tươi xuất khẩu tại Hợp tác xã Hưng Thịnh Phát



 LÝ NGỌC HÙNG

MỘT THOÁNG ĐỒNG, BỤNG, LUNG, LÁNG

Chúng tôi đã đến nơi đây, được chủ nhà cho biết Khu Bảo tồn này có dạng một bồn trũng nội địa thuộc vùng trũng Đồng Tháp Mười, là vùng sinh thái tiêu biểu cho kiểu đầm lầy ngập nước với tổng diện tích trên 5000 ha, là một trong các khu Ramsar của Việt Nam (Ramsar là vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế về sinh học và bảo tồn).

Khi chúng tôi đến thì vùng bụng lạng này có 156 loài thực vật hoang dã thuộc 60 họ, 149 loài động vật có xương sống thuộc 60 họ, 13 loài có trong sách đỏ Việt Nam, 112 loài chim, 80 loài thủy sản, có đồng cỏ ngập nước theo mùa, lung trấp ngập nước quanh năm, có rừng tràm, ruộng lúa; “nói chữ” là sinh cảnh đa dạng, nhiều quần thể động thực vật phong phú.

Chủ nhà dùng vỏ lãi đưa đi tham quan thực địa. Xuống đi trong không khí trong lành, len lỏi qua nhiều con kênh mà bên dưới thì bộn bề sen

súng trên bờ hàng hàng lớp lớp tràm, thi thoảng lại gặp mấy đám lúa ma trông như mấy bụi cỏ, chủ nhà cho biết: năm ấy nước về ít và chậm nên lúa ma cũng ít chứ mọi năm vào lúc này thì đã “dập diu” rồi. Hỏi sao gọi là lúa ma thì được biết có người nói do lúa mọc hoang, lớn mau và dù lũ lên nhanh cỡ nào thì bông lúa cũng nổi theo kịp nước như ma đuổi vậy. Có người nói, do lúa chỉ chín buổi khuya nên người ta phải chống xuống đêm để thu hoạch nếu không mặt trời lên lúa sẽ rụng hết hoặc chim ăn mất, tiếng vỗ khi thu hoạch đêm và hạt rụng khi có mặt trời là xuất xứ của tên “lúa ma”. Có lẽ là cả hai giải thích đều đúng. Dù sao thì đây cũng là loại lúa “gin” mạnh mẽ cho hạt to màu đen khi chín và gạo ngon, chắc.

Vỏ lãi càng vào sâu cảnh quan càng hoang sơ, ven bờ đây đó lũng lảng nhiều tổ chim, có mấy nơi vừa trời tới thì từng đàn chim lớn có, nhỏ có túa ra chao liệng như chào đón. Trong tiếng

máy nổ, chủ nhà loáng thoáng nói đến nhiều tên chim: cò, vạc, diệc, sếu đầu đỏ, le le, quắm đen, diên diệc, cồng cọc... và cho biết thủy sản ở đây cũng nhiều và to, đã từng bắt được cá tra đầu 40 kg, cá lóc bông 12kg, cá hô, cá dày lâu năm.

Xuống đổ vào một bờ mầu cao, nơi đây phóng tầm mắt ra thấy bốn bề bát ngát, ngoài chúng tôi tịnh không một bóng người. Sự “đa dạng sinh học và các hệ sinh thái” thật sống động, khung cảnh hoang sơ của một vùng Đồng Tháp Mười huyền thoại là đây.

Chúng tôi lại lên đường và đi vào một cung đoạn dày đặc sen với bao nhiêu là hoa búp, hoa nở trắng hồng, những gương rất non còn màu vàng rực rỡ lẫn những gương tới thì xanh ngần ngắt, trời nước hun hút như không có điểm dừng.

Chủ nhà đãi một bữa trưa với cơm gói lá sen, cá lóc nướng gỏi lá sen non, canh chua cá linh diên diệc, ốc luộc tức là các sản vật địa phương, có đĩa sóc tràm nướng gồm mấy con “sóc” nhỏ mà thực ra là chuột đồng nói tránh đi và tất nhiên là một chút “đế” địa phương để cho khách thăm thía hơn nét đặc trưng của vùng đất ngập nước Đồng Tháp Mười xưa.

VÀ MÙA NƯỚC NỔI MIỀN TÂY NAM BỘ

Xưa nay vào khoảng tháng 7-8 âm lịch trở đi, nước thượng nguồn đổ về lênh láng miệt Tây Nam bộ, từ các tỉnh miệt trên dẫn tràn về các tỉnh miệt dưới. Vùng cửa sông giáp biển như Tiền Giang nước tới khoảng tháng 9-10, nếu nhìn từ trên cao sẽ thấy châu thổ “mênh mông đại hải” rải rác những xuống nhỏ “những nếp nhà trên gò” những bầy trâu được len đi tìm cỏ...

Người ta không kêu là lũ là lụt mà là “MÙA NƯỚC NỔI” thân quen. Từ hồng hoang, dân ở đây đã thích nghi với mùa nước và bám trụ lập nghiệp, sinh cơ thuận theo sinh cảnh; hình ảnh cây lúa ma, cọng súng hoang (súng ma) nước lên tới đâu thì vươn theo tới đó, hình ảnh những loài diên diệc, sen đồng rực rỡ trong bình dị cũng có tính “nổi” mà không trôi là những đại diện cho sức sống mạnh mẽ của đồng bằng.

Mùa nước nổi tất nhiên phải có ướt át, nhiều rủi ro nhưng bù lại là khai thác rất nhiều nguồn lợi từ nước, các thú vui dân dã mùa vụ cũng theo về. Nước về tắm gội các cánh đồng; gặt rửa phen mặn, ô nhiễm, trấn áp cỏ dại để cho những hồi sinh ngoạn mục lập tức về theo và ở lại với đồng

ruộng, cá tôm theo nước về, chuột rắn theo nước lên, phù sa theo nước lắng lại bồi đắp đất đai sẵn sàng cho mùa tới. Người thu hoạch sản vật như được trời ban tặng nên dân miền Tây sống chung được với nước nổi, “mần ăn” được và hơn nữa là có thể làm giàu từ mùa nước nên tình ý chung là mở long “đón lũ ngập đồng”:

Tràn bờ nước nổi đổ về

Trong mênh mang nước bốn bề ốc, cua

Ếch, lươn: đặt lợp nhặt thưa

Ra tay tóm bắt chuột, rùa thiếu chi

Tôm càng xanh vỏ gom đi

Rắn mối, rắn nước cùng là ri... voi

Linh, lãng, lười trâu... mấy loài

Đặt dớn, vãi chà roi rói tươi chong

Chim trời cá nước miệt đồng

Bông súng, diên diệc trời trồng người thu

Món ngon quê kiểng mặc dù

Nướng, chiên, rang... tới nấu chua hoặc hầm

Mỗi năm vào độ mưa dầm

Miền Tây no nước dân mừng... no cơm!

Do vậy, nước về ít là âu lo về trước, về “quá hớp” thì lo ngại “nổi” theo. Các khái niệm về biến đổi khí hậu, nước biển dâng, can thiệp thô bạo vào thiên nhiên... có lẽ không cao xa với dân sở tại, bởi vì họ đã cảm nhận trực tiếp được hậu quả nhãn tiền khi đã có năm nước mùa không nổi, không về, hạn mặn khốc liệt.

Đối diện và thích nghi với hoàn cảnh mới theo hướng thuận thiên để hóa giải thách thức có vẻ là “cái khôn ló ra từ cái khó”; để thấy các đối sách ở cấp vĩ mô như sống chung với lũ, coi nước mặn, nước lợ cùng với nước ngọt là tài nguyên để phân vùng hợp lý, liên kết vùng, kết nối hạ tầng giao thông... để khi nước nổi đã không trôi thì khi nổi ít hoặc thậm chí không nổi thì cũng không được “chìm” vậy.

Ngày nay, hầu hết vùng này đều đã khẩn hoang và đưa được những nơi hoang địa xưa kia vào khai thác nên việc thiết lập nhiều khu bảo tồn sinh thái ngập nước như Láng Sen - Long An (kể ở phần trên), Trà Sư - An Giang, Vườn quốc gia Tràm Chim - Đồng Tháp và Tiền Giang là Khu Bảo tồn sinh thái Đồng Tháp Mười ở xã Thạnh Tân huyện Tân Phước là vô cùng ý nghĩa

* Nhân Tiền Giang, Đồng Tháp về chung nhà.

Bộ sưu tập *bình vôi* nét đẹp văn hóa dân tộc

✍️ ThS. NGUYỄN MẠNH THẮNG



Hiện nay tại Bảo tàng Tiền Giang đang lưu giữ trên 53 ngàn tư liệu, di vật cổ vật và bảo vật quốc gia, trong đó có nhiều bộ sưu tập quý hiếm như: Sưu tập hũ ghè, nồi đồng, bàn ủi, đèn, kỷ vật kháng chiến... Trong các bộ sưu tập có bộ sưu tập Bình vôi, với gần 30 hiện vật rất đa dạng và phong phú, đủ các loại lớn nhỏ, hình dáng, hoa văn, màu sắc khác nhau, đa số là bình có quai. Cái to nhất có chiều cao 18cm, ngang 15cm, quai hình cung

dài 26cm; cái nhỏ nhất chiều cao 13cm, ngang 12cm, chiều dài quai 21cm. Chất liệu bình vôi chủ yếu là đất nung, sành, sứ do Việt Nam và Trung Quốc sản xuất vào các thế kỷ XVIII, XIX. Theo các nhà nghiên cứu, bình vôi được sản xuất tùy theo thứ bậc: Gốm sứ xanh trắng có hoa văn, họa tiết cầu kỳ, chạm vẽ nhiều loài hoa lá, long - lân - quy - phụng, cá, hổ, kỳ lân,... dành cho chủ nhân là những người danh giá, nhưng loại này tương đối ít. Loại trơn tru thì khá phổ biến dành cho

tầng lớp dân thường.

Ở Việt Nam, trầu cau là lễ vật không thể thiếu được trong các buổi lễ tế Thần, tế gia tiên, mừng thọ, lễ tang, lễ cưới và trong ăn uống, tiếp khách hàng ngày "Miếng trầu là đầu câu chuyện"... Khi làm lễ hay tiếp khách, miếng trầu được tèm bằng một miếng cau tươi hoặc khô, một miếng vỏ cây, một lá trầu, một ít thuốc xía và được quệt một ít vôi. Khi ăn vào sẽ thấy có vị cay nồng, thơm, hạ khí, tiêu cơm... ngoài ra còn làm chắc răng, sạch miệng.

Tục lệ ăn trầu hiện nay đã bị mai một, nhưng nó vẫn mang đậm nét bản sắc văn hóa dân tộc và tính nhân văn của mỗi người Việt Nam. Vì vậy cổ vật bình vôi nói riêng và các loại di vật, cổ vật nói chung cần được bảo vệ nhằm góp phần lưu giữ những nét văn hóa của người xưa cho con cháu thế hệ sau này biết được về phong tục tập quán của thế hệ tổ tiên, ông bà. Từ đó luôn có ý thức bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa của dân tộc.



Bộ sưu tập bình vôi hiện đang lưu giữ tại Bảo tàng Tiền Giang

Hủ tiếu Mỹ Tho

NHÌN TỪ GÓC ĐỘ VĂN HÓA ẨM THỰC

SONG LAN

Hủ tiếu Mỹ Tho là món ăn đặc sản, nổi tiếng khắp nơi. Tháng 3/2014, Tổ chức Kỷ lục châu Á đã trao cúp vinh danh và chứng nhận “Hủ tiếu Mỹ Tho là món ăn đạt giá trị ẩm thực châu Á năm 2013”. Đến Mỹ Tho mà chưa thưởng thức món ăn độc đáo này thì kể như chưa đến Mỹ Tho.

Tuy hủ tiếu có nguồn gốc từ người Hoa, nhưng món ăn này được người dân Mỹ Tho cải biến theo khẩu vị của mình và nổi tiếng khắp nơi. Hủ tiếu Mỹ Tho cũng có những thành phần chính như thịt (+xương), bánh được làm từ bột gạo, nước lèo,... nhưng lại rất khác với hủ tiếu Nam Vang, phở Bắc, bún bò Huế,... Chẳng hạn, hủ tiếu Mỹ Tho không ăn với xà lách, giấm, rau ghém mà dùng giá sống, hẹ, chanh, ớt, nước tương. Tuy nhiên, điều làm nên hương vị riêng khiến hủ tiếu Mỹ Tho trở nên nổi tiếng kể từ thập niên 1960 là nhờ sự hoàn thiện từ khâu làm bánh hủ tiếu khô tới nổi nước lèo với kỹ thuật pha chế của các đầu bếp trứ danh đất Mỹ Tho, như Phảnh Kí, Tuyền Kí, Nam Sơn,... cùng các lớp thợ nấu sau này¹.

Điều đặc biệt là, nguyên liệu (bánh) của hủ tiếu do người Việt ở Gò Cát, thuộc phía đông bắc ngoại thành TP. Mỹ Tho (nay là xã Mỹ Phong và Phường 9) sản xuất từ loại gạo nở của địa phương này². Loại gạo này cho sợi hủ tiếu trong, giòn và dai hơn các loại hủ tiếu khác, nhưng lại không quá dai như miến (bún Tàu).

Quy trình làm bánh bún hủ tiếu Mỹ Tho như sau: Ngâm gạo (loại gạo nở, không dùng gạo dẻo) khoảng 1 đêm rồi xay thành bột cùng với nước, pha khoảng 4 - 5% muối ăn rồi tẽ bột trong vòng 3 - 4 ngày. Tẽ bột là pha nhiều nước vào bột rồi để cho lắng, hút phần nước trong ra, làm như vậy nhiều lần, mục đích là để rửa bớt men giúp bột không bị chua. Kể đến người ta pha khoảng 5% bột mì tinh chín (nhão) vào bột gạo nói trên rồi cán, hấp bột thành bánh mỏng, đem phơi nắng khoảng 3 giờ, đến khi bánh vừa dẻo, người ta thoa lớp dầu ăn mỏng lên bề mặt bánh rồi dùng máy cắt thành sợi mảnh bằng chân nhang nhỏ.

² Do quá trình đô thị hóa, diện tích đất trồng lúa ở địa phương giảm nhiều nên hiện nay nguồn gạo địa phương không còn đủ cung cấp, dẫn đến các lò làm bún hủ tiếu ở đây phải dùng gạo của nơi khác.

Hủ tiếu Mỹ Tho chính gốc là hủ tiếu tươi nên rất dẻo, khi dùng chỉ cần trụng sơ với nước lèo nóng là trở nên vừa mềm vừa dai. Loại hủ tiếu tươi này có thể để dành được 3 ngày trong điều kiện bình thường, nếu muốn để dành lâu hơn thì phải phơi cho thật khô, tuy nhiên khi đó hương vị sẽ giảm đáng kể.

Một trong những người làm bánh hủ tiếu thủ công lâu đời nhất ở TP. Mỹ Tho, ông Huỳnh Tài Phúc (64 tuổi) cho biết khi ông sinh ra thì cha mẹ ông đã sống bằng nghề làm hủ tiếu ngay tại nhà. Gia đình ông Phúc đã có trên 70 năm làm hủ tiếu, hiện đang truyền đến đời thứ ba là các con ông. Người dân Mỹ Tho vẫn quen gọi đây là lò hủ tiếu Chín Xé. Tại nhà ông Phúc có một lò sản xuất bánh hủ tiếu thủ công (chỉ trừ khâu xay bột và cắt bánh tráng thành sợi hủ tiếu thì làm bằng máy) được xây dựng hàng chục năm về trước. Đó là một lò đốt trấu xây bằng gạch, bốn cái khuôn tráng bột và hấp cho chín trước khi đem phơi, hàng trăm vỉ đan bằng tre dùng để phơi bánh tráng. Những người con của ông Phúc trực tiếp làm hủ tiếu và chở đi bỏ mối cho các tiệm hủ tiếu, tiệm phở suốt từ 4g-16g hằng ngày, không thuê nhân công nào.

¹ Trần Hoàng Diệu - Nguyễn Quang Ân chủ biên (2007), Địa chí Tiền Giang, tập 2, trang 932.



Ảnh: Thu Phương

“Ngày xưa cha mẹ tôi làm hủ tiếu bằng cách nào thì bây giờ tôi và các con cũng làm như vậy. Chỉ có khác một chi tiết là hồi xưa cắt bánh tráng thành sợi hủ tiếu bằng dao, bây giờ cắt bằng máy nhanh hơn, sợi nhỏ và đều hơn” - ông Phúc nói. Hỏi vì sao không sản xuất hủ tiếu bằng máy như các nơi khác, ông Phúc cho rằng hủ tiếu Mỹ Tho ngày xưa nổi tiếng nhờ làm bằng thủ công, có những bí quyết riêng, nếu làm bằng máy không chắc sẽ ngon bằng. “Không phải tôi không có vốn đầu tư máy, nhưng

tôi vẫn làm thủ công vì muốn giữ những cái được gọi là cốt cách của hủ tiếu Mỹ Tho cho người dân thưởng thức” - ông Phúc khẳng định.

Theo ông Phúc, sở dĩ hủ tiếu Mỹ Tho ngon nổi tiếng cả châu Á là do bánh hủ tiếu được làm bằng bột gạo, không pha bột mì, bột lọc; sợi hủ tiếu trong, dai, không mặn, không chua, có mùi thơm của gạo. Ngoài ra, nước lèo phải ngon nữa. Khi chan nước lèo vào tô thì sợi hủ tiếu nở ra, nước thấm vào nhưng sợi vẫn dai thì ăn

mới ngon. “Còn nếu nước ra nước, bánh ra bánh hoặc bánh hủ tiếu gặp nước lèo thì rã ra, có vị mặn, vị chua coi như thất bại” - ông Phúc nói. Nhiều tiệm bán hủ tiếu rất nổi tiếng ở Mỹ Tho như Quán Ký (Ngô Quyền), phở Đồng Thanh (Lý Thường Kiệt)... cho biết sợi hủ tiếu do lò Chín Xé sản xuất luôn đạt được các tiêu chí “trong, dai tự nhiên, thơm, không chua, không mặn”³.

Để sản xuất sợi hủ tiếu ngon, khâu đầu tiên là phải chọn được gạo ngon, mà theo ông Phúc, đó là loại gạo có nhiều tinh bột, gạo nấu nở nhưng cứng cơm. Chưa hết, khâu tráng bột lên khuôn là quan trọng nhất, quyết định lò hủ tiếu đó có dai, trong hay không. Bột gạo không nên trộn thêm bất cứ loại bột khác nào để giúp sợi hủ tiếu dai mà phải dùng lửa để điều chỉnh. Nhiệt độ của lò khi tráng bột lên khuôn để hấp phải đạt 120°C trở lên. Nếu nhiệt độ quá thấp bánh sẽ không dai, sợi hủ tiếu bị đục thì coi như thất bại. Khi bánh tráng được hấp chín dùng ống tre cuộn lại, sau đó trải trên vỉ tre rồi đem ra phơi nắng khoảng ba giờ. Sau đó gỡ bánh tráng ra, đưa vào máy cắt sợi là xong.

Nước lèo có vai trò làm “nền” cho sợi hủ tiếu Mỹ Tho phát huy sức hấp dẫn. Nước lèo của

³ Văn Trường, Hủ tiếu Mỹ Tho - đặc sản mới châu Á, Báo Tuổi Trẻ ra ngày 06/4/2014.

hủ tiếu Mỹ Tho có vị ngọt đậm đà do được ninh với xương tủy heo, giò heo và khô mực nướng cùng với củ cải, lại thêm củ hành phi mỡ heo và hành lá xắt nhuyễn chảy mỡ, giúp tô hủ tiếu béo ngậy và thơm lừng. Theo bà Đặng Mỹ Hương, “truyền nhân” đời thứ tư của quán hủ tiếu nổi tiếng Quán Ký, ngoài bánh hủ tiếu thơm, trong, dai tự nhiên, hủ tiếu Mỹ Tho được nhiều thực khách đánh giá cao là nhờ nước lèo. Bà cho biết: “Hơn 50 năm qua, gia đình tôi nấu nước lèo tuân thủ một bài của ông bà truyền lại. Nước lèo ngon thì phải hầm với xương 2-3 giờ, kèm theo là thịt, lòng heo, tôm khô, mực khô. Nước lèo sau khi hầm sẽ có màu thịt, xương, tủy tan ra hòa vào nước lèo. Nếu nước lèo trong quá sẽ không ngon do hầm ít xương, thịt”. Cũng theo bà Hương, nước lèo ngọt nhờ xương, thịt chứ không phải đường hay bột ngọt, do đó không nên lạm dụng những gia vị này. “Mỗi ngày tôi sử dụng hơn 20kg xương mới đủ làm cho nổi nước lèo ngọt. Suốt quá trình hầm xương phải thường xuyên vớt bọt bỏ thì nước lèo mới trong. Lượng nước lèo này chỉ dùng cho hơn 100 tô hủ tiếu. Nếu lạm dụng đường và bột ngọt thì ăn vào sẽ có cảm giác gắt ở cổ, khách sẽ phản ứng ngay”⁴.

Các món phụ gia của tô hủ

tiếu Mỹ Tho cũng rất đặc trưng, với giá sống, hẹ, rau cần tàu, chanh, ớt, nước tương, nước mắm nguyên chất. Hủ tiếu Mỹ Tho ăn với thịt heo nạc, lòng heo (gan, phèo), có điểm con tôm thẻ và trứng cút.

Tô hủ tiếu Mỹ Tho là cả một sự tổng hợp: vừa có chất bột của sợi hủ tiếu, vừa có thịt, tôm, trứng, rau; vừa có vị ngọt của xương và thịt, vị chua của chanh, vị cay của ớt; vừa có màu trắng đục của sợi hủ tiếu, màu trắng sáng của giá, màu xanh của hành lá, màu vàng của nhân trứng cút, màu đỏ của tôm và ớt; mùi thơm của củ hành phi, hành lá, rau cần tàu...

Tháng 12/2008, Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) đã cấp Giấy chứng nhận bảo hộ độc quyền cho thương hiệu “Hủ tiếu Mỹ Tho”. Năm 2009, hủ tiếu Mỹ Tho của Tổ hợp tác sản xuất hủ tiếu Mỹ Tho (ấp Hội Gia, xã Mỹ Phong, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) được Trung tâm Thương hiệu Việt, thuộc Hội Liên hiệp Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, cấp giấy chứng nhận “Thương hiệu Việt”. Tháng 3/2014, Tổ chức Kỷ lục châu Á đã trao cúp vinh danh và chứng nhận “Hủ tiếu Mỹ Tho là món ăn đạt giá trị ẩm thực châu Á năm 2013”. Tỉnh Tiền Giang đã công nhận làng nghề Hủ tiếu Mỹ Tho là một trong 13 làng nghề đầu tiên của tỉnh cần được đầu tư phát triển một cách toàn diện.

Chính vì vậy, tác giả Tâm Hoa trong bài Hương vị sông Tiền đã viết: “Bây giờ, hủ tiếu Mỹ Tho không còn là của riêng tỉnh Tiền Giang nữa, mà có mặt khắp nơi trong nước cũng như hải ngoại. Bốn tiếng hủ tiếu Mỹ Tho cũng không còn là một danh từ riêng để viết hoa. Nó trở thành danh từ chung chỉ một thứ quà. Trên đường thiên lý, hủ tiếu Mỹ Tho được chăm sóc, cải tiến không ngừng hầu thích nghi với thổ ngơi (nghị), với con người. Vì vậy, không những nó hợp khẩu vị riêng của người Việt mà trở thành món ăn hấp dẫn với nhiều người thuộc các chủng tộc khác cả Đông lẫn Tây. Thế là, cùng với chả giò (nem rán), phở; hủ tiếu Mỹ Tho đang làm quen và vượt khỏi biên giới Việt Nam để tiến dần lên, dành một chỗ trong danh sách các món ăn có giá trị ngon miệng và bổ dưỡng của loài người”.

Món ăn độc đáo này cũng được phản ánh thi vị qua ca dao:

Mỹ Tho nổi tiếng phong lưu,
Rộn ràng điệu hát huê tình
tài hoa.

Cầu tàu lục tỉnh đông vui,
Mời tô hủ tiếu tình quê đạt dào.

Hủ tiếu Mỹ Tho không những được cư dân địa phương mà còn được du khách trong và ngoài nước ưa thích. Đến Mỹ Tho mà chưa thưởng thức món ăn độc đáo này thì kể như chưa đến Mỹ Tho, một thành phố hiền hòa, xinh đẹp bên bờ sông Tiền quanh năm lồng gió và đạt dào sóng nước phù sa

⁴ Văn Trường, Hủ tiếu Mỹ Tho - đặc sản mới châu Á, Báo Tuổi Trẻ ra ngày 06/4/2014.

Quản lý dữ liệu đất đai trong giai đoạn chuyển đổi số

✍ TS. NGUYỄN XUÂN THÀNH

Trong thời đại chuyển đổi số, khoa học dữ liệu giữ vai trò then chốt trong việc khai thác, quản lý và tối ưu hóa nguồn dữ liệu.

Việc ứng dụng khoa học dữ liệu và chuyển đổi số trong quản lý đất đai đang ngày càng trở nên quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và phát triển bền vững tài nguyên đất; qua đó cải thiện tính minh bạch, giảm thiểu thủ tục hành chính và tăng cường khả năng giám sát tình trạng sử dụng đất trên địa bàn.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã triển khai các biện pháp mạnh mẽ nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; đồng thời, hoàn thiện hệ thống thông tin về đất đai để kết nối liên thông, tạo thuận lợi cho việc quản lý, vận hành và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý, từ Trung ương đến địa phương. Về mặt pháp lý, Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2024/NĐ-CP, ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Hệ thống thông tin đất đai. Cùng với đó, Thông tư số 09/2024/

TT-BTNMT, ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về nội dung, cấu trúc và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai cũng đã được ban hành, tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho việc triển khai công nghệ thông tin trong quản lý đất đai.

Kết luận phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ngày 18-3-2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính - Trưởng ban Chỉ đạo khẳng định: Số hóa dữ liệu đất đai, tái sử dụng dữ liệu để đơn giản hóa 200 thủ tục hành chính. Hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch, dữ liệu đất đai, chủ động nghiên cứu phương án tái sử dụng dữ liệu đã số hóa để thực hiện đơn giản hóa đối với 200 thủ tục hành chính theo thẩm quyền.

Tiền Giang đang đẩy mạnh ứng dụng khoa học dữ liệu để nâng cao hiệu quả quản lý đất đai. Một trong những bước quan trọng là số hóa dữ liệu địa chính, giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính và tăng tính minh bạch. Việc số

hóa dữ liệu đất đai giúp các cơ quan quản lý dễ dàng truy xuất thông tin, giảm thời gian xử lý hồ sơ và hạn chế sai sót. Các phần mềm cơ sở dữ liệu địa chính đang được triển khai nhằm tích hợp thông tin đất đai trên toàn tỉnh. Hệ thống thông tin địa lý (GIS) được áp dụng để giám sát tình trạng sử dụng đất. Công nghệ này cho phép theo dõi biến động đất đai theo thời gian thực, hỗ trợ quy hoạch và quản lý tài nguyên hiệu quả.

Mặc dù đã có những kết quả tích cực trong việc ứng dụng khoa học dữ liệu và chuyển đổi số vào quản lý đất đai, nhưng quá trình triển khai vẫn gặp phải một số hạn chế và thách thức.

Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ

Trước đây, dữ liệu đất đai được quản lý đa cấp, thiếu liên kết, bởi nhiều cơ quan khác nhau như Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện/thành phố/thị xã. Mỗi đơn vị có cách thu thập, lưu trữ và sử dụng dữ liệu riêng, gây ra sự phân mảnh giữa các hệ thống thông tin.



Các ngành trong tỉnh sử dụng các phần mềm và công nghệ khác nhau để quản lý đất đai, dẫn đến khó khăn khi tổng hợp dữ liệu. Một số nơi vẫn lưu trữ dữ liệu theo phương thức truyền thống (giấy tờ, sổ sách), chưa có hệ thống số hóa đầy đủ.

Chất lượng và tính đồng nhất của dữ liệu đất đai chưa cao

Mặc dù việc số hóa dữ liệu đất đai đã được tiến hành, nhưng dữ liệu vẫn còn thiếu chính xác và chưa được chuẩn hóa. Một số thông tin về quyền sử dụng đất, diện tích, vị trí hoặc lịch sử giao dịch không đầy đủ, dẫn đến tình trạng dữ liệu bị phân tán và thiếu đồng bộ.

Thiếu nhân lực có chuyên môn về khoa học dữ liệu

Ngành quản lý đất đai

truyền thống ít khi có chuyên gia về khoa học dữ liệu, nên việc triển khai các công nghệ tiên tiến gặp khó khăn. Như lời của Thủ tướng để đẩy mạnh số hóa dữ liệu đất đai: Các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và đào tạo, xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo nhân lực, từ bình dân học vụ số tới nâng cao, chuyên nghiệp, chất lượng cao.

Vấn đề bảo mật và an toàn thông tin

Dữ liệu về quyền sử dụng đất, hồ sơ giao dịch đất đai chứa đựng thông tin quan trọng và nhạy cảm, đòi hỏi phải được bảo vệ một cách chặt chẽ. Thiếu các biện pháp bảo mật tiên tiến và hệ thống giám sát chặt chẽ thì nguy cơ rò rỉ hoặc lợi dụng thông tin có thể xảy ra. Việc không có đủ các cơ chế

bảo vệ an toàn cho dữ liệu có thể dẫn đến các hành vi gian lận, giả mạo hồ sơ đất đai hoặc lộ thông tin cá nhân của người dân, làm giảm uy tín của hệ thống quản lý đất đai và gây mất niềm tin trong xã hội.

Để thúc đẩy cải cách hành chính, đẩy mạnh số hóa dữ liệu đất đai, ứng dụng khoa học dữ liệu trong giai đoạn chuyển đổi số trên tinh thần “bộ máy phải tinh gọn, dữ liệu phải kết nối, quản trị phải thông minh” cần có các giải pháp công nghệ và quản lý hiệu quả sau:

a) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tập trung:

Cần có một nền tảng dữ liệu chung, cho phép các cơ quan liên quan nhập và cập nhật thông tin theo thời gian thực. Tích hợp dữ liệu từ các sở, ban, ngành vào một hệ thống đồng bộ để dễ dàng tra cứu và kiểm soát.

b) Chuẩn hóa dữ liệu và nâng cao công nghệ quản lý:

Áp dụng chuẩn chung về cấu trúc dữ liệu để đảm bảo thông tin đất đai có tính thống nhất. Đẩy mạnh số hóa và ứng dụng công nghệ GIS (Hệ thống thông tin địa lý) trong quản lý đất đai nhằm hỗ trợ xác định vị trí, ranh giới đất đai chính xác hơn. Ứng dụng công nghệ AI và IoT để tự động giám sát và cập nhật dữ liệu đất đai theo thời gian thực.

c) Tăng cường kết nối giữa các đơn vị quản lý:

Xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ngành để đảm bảo thông tin luôn được đồng bộ. Đẩy mạnh việc sử dụng ▶

Kim loại nặng trong đất

 **NGUYỄN HOÀNG ĐAN THƯ**
TT Quan trắc Môi trường và Tài nguyên

Hiện nay, nền sản xuất nông nghiệp của Việt Nam đang có nhiều thay đổi to lớn nhờ áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật để cải thiện năng suất và chất lượng cây trồng. Trong ba thành phần môi trường đất, nước, không khí thì dường như vấn đề ô nhiễm đất đang được xem nhẹ tầm quan trọng, mặc dù các chất gây ô nhiễm đất có thể bị tích lũy trong cây trồng và tác động trực tiếp đến sức khỏe con người qua bữa ăn hằng ngày.

Trong môi trường đất, sự ô nhiễm và tích lũy dần theo thời gian các kim loại nặng ảnh hưởng đến năng suất cũng như chất lượng nông sản, từ đó làm giảm tính cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam

trên thị trường thế giới. Vì vậy, nhằm nâng cao chất lượng nông sản thì bên cạnh việc tạo ra các giống rau quả mới có năng suất cao, chất lượng tốt thì cũng cần phải hạn chế sự tích lũy các kim loại nặng trong

cây trồng. Điều đáng lo ngại là trong thời gian gần đây, trong quy trình kiểm nghiệm trái cây có phát hiện kim loại nặng. Ô nhiễm kim loại nặng trong đất không chỉ ảnh hưởng đến hệ sinh thái, sức khỏe con người cũng như các loài động vật thông qua chuỗi thức ăn, mà nó còn ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế và sự phát triển nông nghiệp của quốc gia.

Nhận thấy tầm quan trọng của vấn đề Trung tâm Quan trắc Môi trường và Tài nguyên đã tiến hành khảo sát thực địa, tham mưu và đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quan trắc đất tại 29 vị trí chia thành 3 loại đất: đất nông nghiệp, đất chăn nuôi, đất khu công nghiệp, đất bãi rác. Các ▶



Thu mẫu đất quan trắc tại thực địa

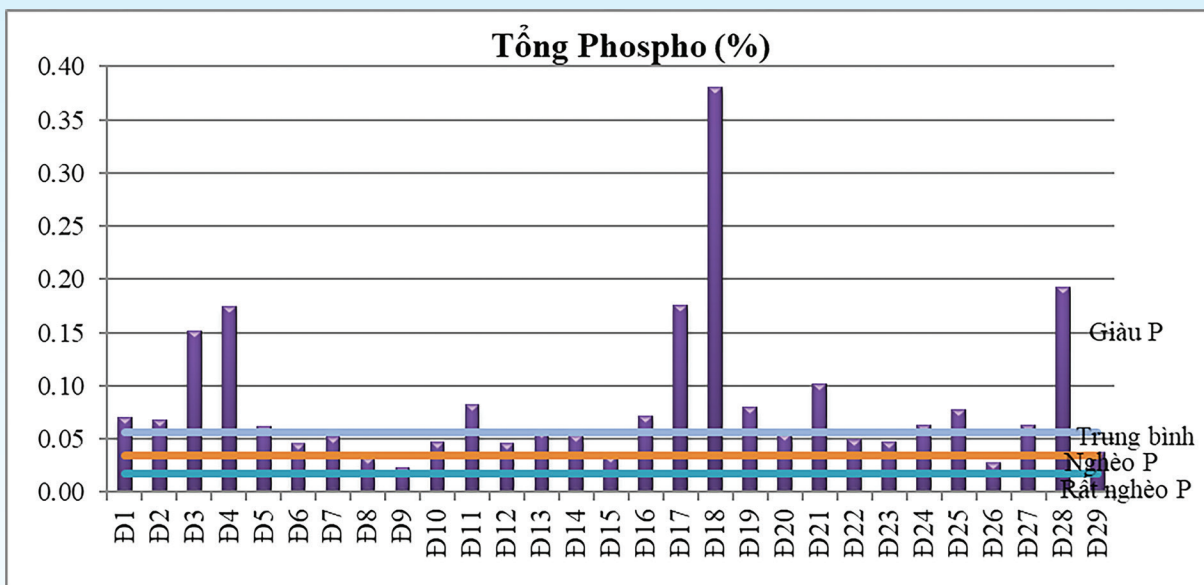
▶ blockchain để lưu trữ và xác thực dữ liệu đất đai, giúp tăng tính minh bạch và giảm sai sót.

d) Tăng cường các biện pháp bảo mật và an toàn thông tin trong các hệ thống công nghệ thông tin phục vụ quản lý đất đai. Các cơ quan chức năng cần thiết lập các tiêu chuẩn

bảo mật cao, triển khai các công nghệ bảo vệ như mã hóa dữ liệu, xác thực đa yếu tố và hệ thống giám sát liên tục để bảo vệ thông tin đất đai khỏi các nguy cơ bị rò rỉ hoặc xâm nhập trái phép.

Việc xây dựng một hệ thống dữ liệu đất đai tập trung, đồng

bộ; Ứng dụng công nghệ hiện đại và chuẩn hóa quy trình cập nhật sẽ giúp nâng cao hiệu quả của công tác quản lý. Một hệ thống quản lý đất đai minh bạch, chính xác, an toàn thông tin sẽ giúp hạn chế tranh chấp, giảm thiểu rủi ro pháp lý và tối ưu hóa quy hoạch đất đai.



Biểu đồ giá trị trung bình Tổng Phospho trong tầng đất mặt năm 2024

mẫu đất dùng để quan trắc được thống nhất là tầng đất mặt có độ sâu tối đa là 30cm, mẫu sau khi lấy được cho vào túi bóng có đánh số ký hiệu theo vị trí lấy mẫu, mẫu này được sử dụng để phân tích hàm lượng chất hữu cơ, tính chất hóa lý phổ biến cho cây trồng của khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Kết quả các thông số phân tích này được so sánh với quy chuẩn hiện hành QCVN 03:2023/BTNMT - Quy chuẩn quốc gia về chất lượng đất.

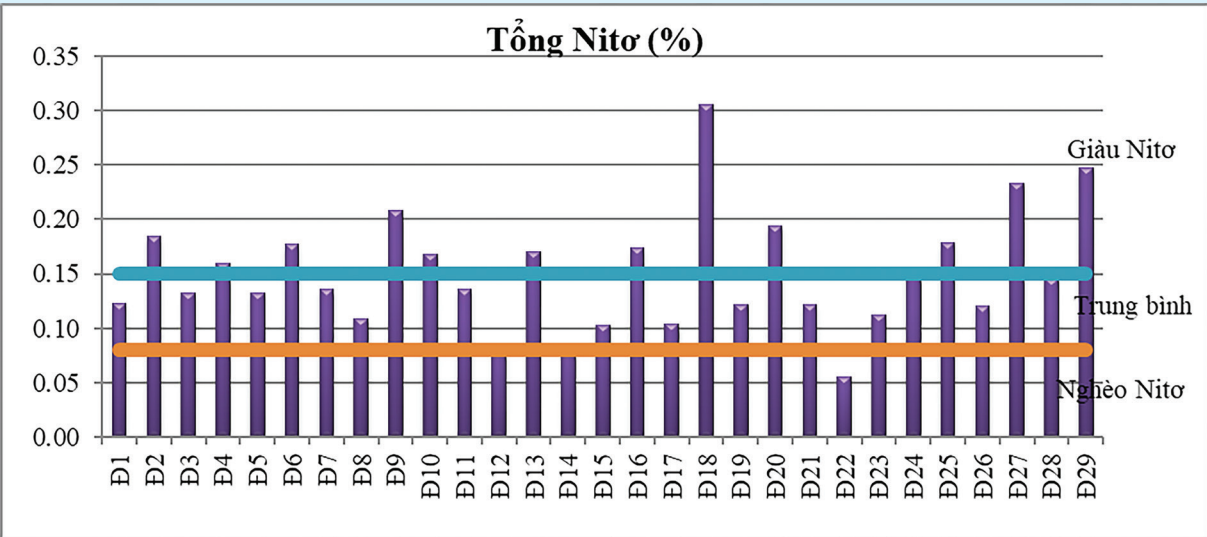
Theo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Tiền Giang năm 2024, môi trường đất có giá trị $\text{pH}_{\text{H}_2\text{O}}$ dao động từ 2,83 đến 8,35 với đa số ở mức từ chua đến rất chua nên theo bảng đánh giá FAO-UNESCO, đây cũng là môi trường thích hợp và thuận lợi cho sự giải phóng các kim loại nặng vốn có trong đất vì giá trị pH càng thấp thì khả năng hòa tan kim loại và độ hoạt động của ion kim loại sẽ càng cao, đây có thể được xem

là hệ quả của tình trạng lạm dụng quá mức phân bón hóa học, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ..., làm cho độ chua của đất bị suy giảm. Hàm lượng tổng Nito trong đất dao động từ 0,05 ÷ 0,41%, giá trị này giúp ta đánh giá khách quan hơn về hàm lượng kim loại nặng trong đất vì các nguyên tố kim loại nặng ở hàm lượng cao sẽ có nhiều khả năng ức chế hoạt động và chức năng của vi sinh vật trong đất, dẫn đến giảm tốc độ phân hủy chất hữu cơ và do đó, giảm giải phóng nito hữu cơ và chuyển đổi nito.

Ngoài ra, một số nguyên tố kim loại nặng có thể tạo thành phức hợp hoặc kết tủa với nito trong đất, dẫn đến cố định nito và giảm khả năng cung cấp nito. Hàm lượng kim loại nặng Crom (Cr), Đồng (Cu), Niken (Ni) và Kẽm (Zn) quá mức có thể ức chế hoạt động của vi khuẩn cố định nito và vi khuẩn nitrat hóa, có thể dẫn đến giảm Amoni và ảnh hưởng gián tiếp đến hàm

lượng tổng Nito trong đất. Giá trị Nito (lân) trong đất của các mẫu quan trắc trên địa bàn tỉnh Tiền Giang cho kết quả từ 0,02 ÷ 0,69% với phần lớn các giá trị ở mức trung bình. Phospho cũng có mối tương quan không nhỏ đến hàm lượng Cadimi trong đất vì hàm lượng Cadimi cao thường được tìm thấy trong trầm tích giàu phospho và kẽm. Tuy nhiên, hàm lượng Cd tồn tại ít nhiều trong phân bón chứa lân lại tùy phụ thuộc vào nguồn gốc của đá phốt phát sử dụng để sản xuất phân lân.

Hàm lượng Cu, Fe, Zn phù hợp là điều rất quan trọng đối với sự cứng chắc và sự sinh trưởng khỏe mạnh của cây trồng, nhưng nếu có sự hiện diện quá mức của các kim loại Cr, Cu, Fe, Ni, Pb và Zn có thể gây ra những tác động xấu đến sự phát triển của cây trồng và chất lượng đất, có khả năng dẫn đến axit hóa đất và độc tính đối với cây trồng. Theo kết quả quan trắc chất lượng môi



Biểu đồ giá trị trung bình Tổng Nito trong tầng đất mặt năm 2024

trường tỉnh Tiền Giang năm 2024, hàm lượng các kim loại nặng (Pb, Cd, As, Hg, Cu, Zn, Cr, Ni) trong đất đều nằm trong giới hạn cho phép theo quy chuẩn QCVN 03:2023/BTNMT, trong đó hàm lượng Pb dao động từ 2,8 ÷ 27 mg/kg, giá trị trung bình là 11,37mg/kg; hàm lượng Cd dao động từ KPH ÷ 0,69 mg/kg, giá trị trung bình đạt 0,07 mg/kg; hàm lượng As dao động từ 2,58 ÷ 23,0 mg/kg, giá trị trung bình đạt 9,47 mg/kg; hàm lượng Cu dao động từ 12,1 ÷ 65,6 mg/kg, giá trị trung bình đạt 25,41 mg/kg; hàm lượng Zn dao động từ 9,62 ÷ 204 mg/kg, giá trị trung bình đạt 79,93 mg/kg; hàm lượng Cr dao động từ 20,6 ÷ 91,4 mg/kg, giá trị trung bình đạt 36,1 mg/kg; hàm lượng Ni dao động từ 9,48 ÷ 65,4 mg/kg, giá trị trung bình đạt 25,87 mg/kg và không phát hiện hàm lượng thủy ngân ở tất cả các vị trí quan trắc. Kết quả quan trắc đã cho thấy đất trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện ô nhiễm kim loại nặng trên diện rộng nên an toàn với cây

trồng và con người.

Tóm lại, hàm lượng kim loại nặng trong đất tại các vị trí quan trắc trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đều ở mức dưới giới hạn cho phép theo QCVN 03:2023/BTNMT nên chưa cần áp dụng giải pháp giải độc cho đất. Tuy nhiên, nhiều điểm quan trắc có hàm lượng các kim loại nặng còn tương đối cao do phần lớn điểm quan trắc nằm trong khu vực có hệ sinh thái nông nghiệp nhân tạo nên lượng thuốc trừ sâu và phân bón được sử dụng khá rộng rãi, ngoài ra nước thải từ các khu nhà máy sản xuất công nghiệp chứa một lượng kim loại nặng nhất định, trong thời gian dài có thể dẫn đến tích tụ kim loại nặng trong đất.

Chính quyền địa phương cần tăng cường theo dõi và đánh giá diễn biến ô nhiễm môi trường đất, đặc biệt là sự tích lũy kim loại nặng, nhằm đưa ra các biện pháp kiểm soát và phòng ngừa hiệu quả. Việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật một cách hợp

lý là cần thiết, bảo đảm đúng liều lượng và thời điểm sử dụng để hạn chế hiện tượng rửa trôi và tích tụ dư lượng trong đất và nước, từ đó giảm nguy cơ ô nhiễm. Đồng thời, khuyến khích áp dụng các biện pháp cải thiện độ chua của đất như bón vôi hoặc sử dụng tro, cũng như thay thế phân hóa học bằng phân hữu cơ đã qua xử lý - đặc biệt là tránh sử dụng các loại phân có nguồn gốc từ đá phốt phát do chứa hàm lượng kim loại nặng cao.

Việc lấy mẫu và phân tích đất định kỳ tại các vùng chuyên canh cây ăn trái sử dụng nhiều phân bón hóa học là cần thiết để kịp thời phát hiện và kiểm soát nguy cơ ô nhiễm kim loại nặng. Tại các khu vực như Tân Phước và Châu Thành, nơi đất có độ chua cao và dễ làm tan rã các kim loại nặng trong môi trường đất, cần áp dụng biện pháp bón vôi hợp lý nhằm trung hòa pH. Ngoài ra, nên chia nhỏ các lần bón phân để hạn chế sự gia tăng nhanh chóng của độ chua trong đất...□



Hạt vi nhựa - “Sát thủ tí hon”

đang âm thầm xâm nhập cơ thể chúng ta

✍ BS. NGUYỄN THÀNH ÚC

Gần đây, nhiều nghiên cứu phát hiện hạt vi nhựa không chỉ hiện diện trong thực phẩm, nước uống, không khí... mà còn xâm nhập vào não người, vào buồng trứng ở phụ nữ... Điều này khiến không ít người hoang mang, lo lắng. Vậy hạt vi nhựa là gì? Và chúng ảnh hưởng thế nào đến sức khỏe con người, nhất là trẻ em?

1. Hạt vi nhựa từ đâu ra?

Hạt vi nhựa (microplastic) là những mảnh nhựa cực nhỏ, có kích thước dưới 5mm, sinh ra do: Phân hủy của rác thải nhựa (bao

nylon, hộp xốp, vỏ xe...) dưới tác động của ánh nắng mặt trời, nhiệt độ, gió, mưa, sóng biển... Trong lĩnh vực công nghiệp, hạt nhựa được dùng trong sản xuất mỹ phẩm (tẩy tế bào chết), hoặc sinh ra trong quá trình sử dụng các sản phẩm nhựa. Về thời gian phân rã, nhựa tồn tại hàng trăm năm và dần vỡ vụn thành hạt nhỏ. Một nghiên cứu tại Đại học New York (Mỹ) cho thấy, mỗi chai nước suối loại 1 lít chứa tới 240.000 hạt vi nhựa!

2. Hạt vi nhựa đi vào cơ thể bằng cách nào?

Chúng xâm nhập vào cơ thể

con người qua 3 đường chính: Đường tiêu hóa: Thông qua ăn thực phẩm, uống nước nhiễm vi nhựa; qua đường hô hấp: Hít thở không khí có vi nhựa lơ lửng; tiếp xúc da: Dùng mỹ phẩm có chứa hạt vi nhựa.

3. Tác hại nguy hiểm đến sức khỏe

Khi đã vào cơ thể, hạt vi nhựa có thể gây ra nhiều tác hại như: Gây viêm, kích ứng mô và cơ quan; làm rối loạn miễn dịch, tăng nguy cơ bệnh tự miễn; tác động đến hệ thần kinh, có khả năng vượt qua hàng rào máu não gây ảnh hưởng đến chức

SẢN XUẤT SỢI TƠ TỪ LÁ KHÓM:

Dự án khởi nghiệp thành công của thanh niên trẻ **Nguyễn Ngọc Quyền**

HUYỀN VĂN XÍ

Với mong muốn tái sử dụng phụ phẩm từ cây khóm để tạo ra sản phẩm có giá trị, góp phần bảo vệ môi trường, thanh niên trẻ Nguyễn Ngọc Quyền (xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo) đã chọn ý tưởng sản xuất lá khóm thành sợi tơ để triển khai dự án khởi nghiệp của mình. Dự án này góp phần cung cấp nguyên liệu đầu vào cho ngành dệt may, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng xanh và xu hướng thời trang xanh toàn cầu hiện nay.

Dự án khởi nghiệp của Nguyễn Ngọc Quyền được trao giải Đặc biệt Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang năm 2024”.

KHỞI NGHIỆP VÌ MÔI TRƯỜNG

Theo anh Quyền, Tân Phước là vùng chuyên canh khóm lớn nhất của tỉnh Tiền Giang với tổng diện tích khoảng 15.700 héc ta. Tập quán sản xuất của nông dân tại đây là sau khi trồng và thu hoạch được 3 vụ, sẽ tiến hành phá bỏ để trồng lại. Về cách làm, sau khi thu hoạch trái, nông dân thường sử dụng

thuốc cỏ để xịt cho thân và lá cháy khô, sau đó gom lại dùng lửa đốt. Cách làm này không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng



Máy đánh sợi tơ từ lá khóm (mua của ECOSOI) được anh Quyền cải tiến để đảm bảo an toàn

▶ năng nảo; tăng nguy cơ ung thư, do gây tổn thương DNA và tạo ra các gốc tự do.

Đặc biệt, trẻ em là đối tượng dễ bị tổn thương nhất vì hệ miễn dịch và thần kinh đang phát triển. Vi nhựa có thể làm chậm phát triển trí não, gây rối loạn ngôn ngữ, hành vi, tăng động, tự kỷ...

4. Làm sao để bảo vệ bản thân và gia đình?

Bà con nên hạn chế dùng đồ nhựa một lần như hộp xốp, ống hút, bao nylon. Ưu tiên sản phẩm tái sử dụng, thân thiện môi trường như giấy, lá cây, đan lát... chọn thực phẩm, nước uống an toàn, không chứa vi nhựa; tránh dùng mỹ phẩm có

hạt nhựa; phân loại, xử lý rác thải nhựa đúng cách, tránh vứt bừa bãi.

Hạt vi nhựa tuy nhỏ, nhưng hậu quả gây ra lại không hề nhỏ. Mọi người hãy hành động từ việc làm đơn giản nhất là nói không với đồ nhựa để bảo vệ sức khỏe của chính mình và thế hệ mai sau



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang trao giải Đặc biệt Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang năm 2024” cho anh Nguyễn Ngọc Quyền

đến môi trường, sức khỏe cộng đồng, mà còn tác động tiêu cực đến tuổi thọ của đất cũng như các thành phần dinh dưỡng có trong đất. Do đó, việc triển khai dự án khởi nghiệp từ lá khóm sẽ góp phần bảo vệ môi trường, phát triển nền nông nghiệp theo hướng xanh, an toàn, bền vững và tạo ra giá trị gia tăng cho phụ phẩm từ cây khóm.

Nói về ý tưởng, dự án khởi nghiệp từ lá khóm, anh Quyền cho biết, qua theo dõi trên mạng Internet, anh rất ấn tượng với thông tin doanh nghiệp ECOSOI (tỉnh Nghệ An) chuyên sản xuất và cung ứng thiết bị đánh sợi tơ từ lá khóm bởi đây được xem là cơ hội tốt để triển khai, áp dụng cho vùng chuyên canh khóm của tỉnh (tại huyện Tân Phước). Bên cạnh đó, nhờ

lại câu chuyện được ngoại kể về khu căn cứ kháng chiến thuộc xã Tân Hội (huyện Cai Lậy) trước đây, những lúc giặc bố ráp, các mẹ, các chị phải sử dụng miếng sành để cạo, tách xơ từ lá khóm làm chỉ may, vá quần áo cho chiến sĩ, bộ đội. Từ đó, càng thôi thúc anh Quyền sớm triển khai ý tưởng, dự án khởi nghiệp đã ấp ủ bấy lâu.

Đầu tiên, anh Quyền khăn gói ra Nghệ An và tìm đến địa chỉ doanh nghiệp ECOSOI để nghiên cứu, tìm hiểu về thiết bị đánh sợi lá khóm và quy trình sản xuất sợi tơ từ lá khóm. Sau đó, anh Quyền quyết định đầu tư 3 máy đánh sợi với giá 70 triệu đồng/máy và triển khai dự án khởi nghiệp với sự ra đời của Công ty TNHH MTV Bạch Chấn Phi (thuộc xã Lương Hòa Lạc,

huyện Chợ Gạo) và xây dựng xưởng sản xuất và sơ chế tại xã Tân Hội. Để đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, anh Quyền liên hệ với người trồng khóm và thuê nhân công đến các rẫy khóm chuẩn bị phá bỏ tiến hành cắt lá và thu hoạch củ hủ khóm (đối với những cây chưa kịp cho trái).

“Lúc đầu triển khai dự án, doanh nghiệp của tôi cũng gặp một số khó khăn như: Nông dân không mặn mà và không tin tưởng vào mục đích triển khai dự án của doanh nghiệp nên tôi phải mất thời gian giải thích, thuyết phục (kèm đề xuất hỗ trợ người trồng khóm 500 ngàn/ha và hỗ trợ nhân công dọn rẫy khóm sau khi cắt lá). Ngoài ra, việc thu hoạch lá và củ hủ khóm phải tiến hành

nhANH chóng (trong vòng một tuần) để nông dân kịp dọn đất và trồng lại vụ khóm mới” - anh Quyền chia sẻ.

HIỆU QUẢ VÀ TRIỂN VỌNG

Theo tính toán của anh Quyền, để sản xuất ra 1kg sợi tơ cần khoảng 60 kg lá khóm và để sản xuất ra 1kg sợi tơ thành phẩm (đã phơi khô), cần 12kg sợi tơ còn tươi. Sợi tơ thành phẩm được nhà máy chế biến thu mua với giá 140 ngàn đồng/kg. Trừ hết các khoản chi phí, để sản xuất 1 kg sợi tơ thành phẩm, doanh nghiệp thu được lãi ròng trên 10 ngàn đồng. Ngoài ra, đối với mỗi héc ta khóm phá bỏ, doanh nghiệp còn khai thác thêm được khoảng 100kg củ hủ khóm (bán tươi với giá 55 ngàn đồng/kg). Cũng theo anh Quyền, hiện tại, nguồn liệu phục vụ sản xuất của doanh nghiệp khá dồi dào (mỗi tháng, huyện Tân Phước có trên 1.000ha khóm phá bỏ, với sản lượng lá trên 10.000 tấn).

Tuy nhiên, khó khăn hiện nay của anh Quyền là giá đầu ra của sợi thành phẩm là cố định, do đó, muốn gia tăng lợi nhuận, doanh nghiệp của anh phải tìm cách thay đổi phương thức, quy trình sản xuất gắn với cắt giảm chi phí và hạ giá thành sản xuất.

Đối với thiết bị đánh sợi đã mua trước đây của doanh nghiệp ECOSOI, do công suất khá thấp (chỉ sản xuất được 2,5kg sợi thành phẩm mỗi ngày), không mang lại hiệu quả kinh tế nên anh quyết định thanh lý và tiến hành ký kết hợp

đồng hợp tác với doanh nghiệp chế biến bông từ tơ sợi khóm. Theo điều khoản hợp đồng, đối tác đầu tư dây chuyền sản xuất sợi tơ khóm được nhập khẩu từ Trung Quốc với tổng chi phí trên 2.000USD, công suất trên 600kg/ngày và cam kết bao tiêu đầu ra cho sản phẩm của anh Quyền với mức giá cố định 140 ngàn đồng/kg. Hiện tại, anh Quyền tổ chức điều hành nhân công thu hoạch lá khóm tươi và vận chuyển từ Tiền Giang về phân xưởng của đối tác tại tỉnh Long An để sản xuất tơ sợi và chuyển qua phân xưởng chế biến bông của đối tác (cung cấp nguyên liệu cho doanh nghiệp ngành dệt may tại TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành). Đối với củ hủ dừa, anh bán củ tươi cho thương lái hoặc đưa về phân xưởng của Công ty tại xã Lương Hòa Lạc để chế biến thành món đặc sản “củ hủ dừa chua ngọt”.

Mong muốn của anh Quyền

là tìm cách cắt giảm chi phí để hạ giá thành sản xuất và đề xuất đối tác đầu tư thêm dây chuyền sản xuất tơ sợi khóm nhằm tiếp tục khai thác nguồn phụ phẩm nhiều tiềm năng của tỉnh. Theo đó, anh Quyền có ý tưởng sẽ thay đổi phương thức thu gom nguyên liệu để giảm chi phí vận chuyển, chi phí nhân công bằng cách thu mua trực tiếp lá khóm tươi và củ hủ khóm từ người dân thay vì phải thuê nhân công đến thu phụ phẩm tại rẫy khóm của nông dân (địa điểm thu mua phụ phẩm dự kiến được đặt tại hợp tác xã Tân Hòa Đông, huyện Tân Phước). Bên cạnh đó, anh cũng có ý định mời gọi đối tác cùng nghiên cứu tái sử dụng phần thịt lá khóm (sau khi được đánh lấy sợi tơ, chiếm trên 80% trọng lượng lá) để chế biến thành phân hữu cơ, giá thể phân hoặc nghiên cứu sấy khô và ép thành viên môi lửa để xuất khẩu ra nước ngoài...□



Sợi tơ được tạo ra từ lá khóm

TẬP HUẤN KỸ THUẬT

chăm sóc lúa đầu vụ Hè Thu năm 2025

cho nông dân sản xuất lúa trên địa bàn TP. Gò Công

✍ KS. DƯƠNG PHÁT THỊNH

Theo dự báo, mùa mưa năm 2025 trên địa bàn tỉnh khả năng sẽ bắt đầu khoảng nửa đầu tháng 5, từ 5-15/5 ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm, từ tuần cuối tháng 4 và đầu tháng 5 có mưa chuyển mùa. Mùa nắng nóng năm 2025 kéo dài đến đầu tháng 5/2025. Tình hình xâm nhập mặn ở cửa sông Tiền có xu thế giảm dần, đến ngày 30/4, biên mặn 1 g/l có khả năng cách cửa sông 30 - 40 km, từ ngày 01/5 độ mặn sẽ giảm nhanh về cửa sông và dần sau đó sẽ kết thúc mùa xâm nhập mặn năm 2025. Căn cứ kế hoạch dự kiến vận hành của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang thời gian dự kiến trữ nước ngọt phục vụ sản xuất, đảm bảo tưới đủ nước cho cây trong mùa khô 2025-2026 từ ngày 20/12/2025 đến giữa tháng 01/2026.

Nhằm tạo điều kiện để các hộ nông dân trồng lúa trên địa bàn thành phố Gò Công nắm bắt kịp thời lịch thời vụ và chủ động trong gieo trồng lúa vụ Hè Thu 2025. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố Gò Công phối hợp với UBND các xã, Hội Nông dân các xã/phường tập huấn lịch xuống giống và kỹ thuật canh tác lúa đầu vụ Hè Thu 2025 với 37 cuộc tập huấn cho 924 nông dân tham dự.

Nội dung tập huấn bao gồm kế hoạch sản xuất vụ Hè



Nông dân cày trực, xử lý đất chuẩn bị xuống giống vụ Hè Thu 2025 (phường Long Hòa, thành phố Gò Công)

Thu năm 2025 như sau:

- Đối với khu vực sản xuất 2 vụ/năm tập trung gieo sạ từ ngày 10/5 - 25/5/2025.

+ **Vụ Thu Đông 2025:** cấy vụ (để đất nghỉ hoặc luân canh cây trồng cận ngắn ngày).

+ **Vụ Đông Xuân 2025-2026:** dự kiến gieo sạ từ ngày 20/11 - 30/11/2025.

- Đối với khu vực sản xuất 3 vụ/năm là những khu vực có điều kiện tương đồng với huyện Gò Công Tây về khả năng tiếp cận nguồn nước ngọt, tiến độ xả phèn mặn, rửa mặn và điều kiện canh tác,...).

+ **Vụ Hè Thu 2025:** tập trung gieo sạ từ ngày 10/5 - 25/5/2025.

+ **Vụ Thu Đông 2025:** dự kiến gieo sạ từ ngày 20/8 - 05/9/2025.

+ **Vụ Đông Xuân 2025-2026:** dự kiến gieo sạ từ ngày 05/12 - 15/12/2025.

Cơ cấu giống lúa: Sản

xuất các giống lúa chất lượng cao, thích nghi, phù hợp với thị trường tiêu thụ: VD 20, ST 24, OM 7347, OM5451, Nàng hoa 9, Đài Thơm 8,...

Tổ chức xuống giống đồng loạt, tập trung với các giống có thời gian sinh trưởng tương đương trên từng vùng, từng tiểu vùng để chủ động trong công tác vận hành điều tiết nước phục vụ sản xuất. Đối với khu vực sản xuất 2 vụ/năm, ưu tiên khuyến cáo sử dụng các giống lúa dài ngày, chất lượng cao để nâng giá trị sản phẩm...

Hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc lúa đầu vụ gồm các khâu chính khuyến cáo bón lân vôi đầu vụ, rửa phèn-khử mặn, kỹ thuật ngâm ủ giống, diệt ốc, diệt cỏ, kỹ thuật phòng trừ một số sâu, bệnh hại cho cây lúa đầu vụ... giới thiệu một số giống lúa chống chịu phèn mặn triển ▶

Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và những điều cần biết

THANH HOÀNG

Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính (COPD) là một bệnh lý hô hấp mạn tính không lây nhiễm, nhưng đang gia tăng do lối sống và ô nhiễm môi trường. Là một trong ba nguyên nhân tử vong hàng đầu, COPD không chỉ đe dọa tính mạng mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng cuộc sống.

COPD: Cái chết âm thầm COPD gây suy giảm chức năng hô hấp, hạn chế hoạt động hàng ngày và dẫn đến tàn phế. Theo

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), hơn 600 triệu người trên toàn cầu mắc COPD, với trên 3 triệu ca tử vong mỗi năm, khiến bệnh trở thành nguyên nhân tử vong đứng thứ tư sau bệnh mạch vành, ung thư và đột quỵ.

Tại Tiền Giang, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang tiếp nhận nhiều bệnh nhân COPD. BS.CK2. Lê Thúy Phượng, Trưởng khoa Nội A, cho biết COPD diễn tiến âm thầm, thường không có triệu chứng rõ ràng ở giai đoạn sớm.

Nhiều bệnh nhân chỉ phát hiện bệnh tình cờ khi khám bệnh khác hoặc đến viện khi tình trạng tắc nghẽn đã nặng. Việc thiếu nhận thức về COPD làm gia tăng số ca bệnh, tạo gánh nặng cho bệnh nhân, gia đình và xã hội.

COPD đòi hỏi chi phí điều trị cao và kéo dài suốt đời vì bệnh không thể chữa khỏi hoàn toàn, chỉ có thể làm chậm tiến triển. Ở giai đoạn đầu, chi phí điều trị thấp và hiệu quả cao. Nhưng ở ▶

▶ vọng cho năng suất cao, ngăn ngừa và có khả năng thích nghi với biến đổi khí hậu.

Khuyến cáo người dân tiếp tục và di trì và nhân rộng mô hình “1 phải 5 giảm và công nghệ sinh thái” ứng dụng cơ giới hóa sản xuất, sản xuất hữu cơ theo tiêu chuẩn Châu Âu, canh tác lúa giảm phát thải khí nhà kính và luân canh cây màu trên nền đất lúa và các mô hình

có hiệu quả khác. Xây dựng và nhân rộng mô hình canh tác cây trồng mới, chuyển giao hướng dẫn người dân nhân rộng nhằm gia tăng hiệu quả sản xuất và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tập huấn lịch xuống giống và kỹ thuật canh tác lúa đầu vụ Hè Thu năm 2025 giúp nông dân xuống giống lúa vụ Hè Thu năm 2025 đúng theo lịch thời vụ và để đảm bảo sản xuất lúa

vụ Hè Thu năm 2025 an toàn và hiệu quả tránh phèn mặn do nắng nóng đầu vụ và một số sâu, bệnh hại xuất hiện chủ yếu trong điều kiện mưa nhiều ở cuối vụ. Đồng thời giúp nông dân cập nhật được những kiến thức mới, những tiến bộ mới trong việc quản lý dịch hại tổng hợp theo IPHM, 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm... và ứng dụng các mô hình công nghệ sinh thái đồng thời chọn những giống lúa chất lượng cao chống chịu phèn mặn thích ứng với biến đổi khí hậu hiện nay phù hợp với điều kiện tự nhiên của TP. Gò Công và các huyện phí Đông. Từ đó, nông dân sẽ vận dụng tốt hơn trong sản xuất đồng thời lồng ghép thêm những thông tin của bản tin thời tiết nông vụ và hướng dân nông dân khuyến khích ghi chép nhật ký sản xuất trong vụ Hè Thu để nông dân có nhiều thông tin bổ ích phục vụ cho sản xuất nông nghiệp



Nông dân tham dự “Tập huấn kỹ thuật chăm sóc lúa đầu vụ Hè Thu 2025” tại ấp Ông Non, xã Tân Trung, thành phố Gò Công



**CDC Tiền Giang tuyên truyền phòng, chống tác hại của thuốc lá cho người dân tại TP Mỹ Tho năm 2024
(Thuốc lá là nguyên nhân hàng đầu gây bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính)**

giai đoạn nặng, chi phí có thể lên đến hàng chục triệu đồng mỗi tháng. Nhiều bệnh nhân phải nhập viện liên tục, thậm chí nằm hồi sức tích cực với chi phí hàng trăm triệu đồng, nhưng vẫn không qua khỏi.

Nhận biết triệu chứng, BS.CK2 Nguyễn Tấn Lộc, Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Tiền Giang, cho biết các dấu hiệu chính của COPD bao gồm:

Ho khạc đờm kéo dài, thường xuyên, đặc biệt vào buổi sáng, kéo dài 3 tháng mỗi năm trong 2 năm liên tiếp.

Khó thở tăng dần, ban đầu khi gắng sức, sau đó ngay cả khi nghỉ ngơi, kèm cảm giác “thiếu không khí” hoặc thở hổn hển.

Khi có các triệu chứng này, người bệnh cần đến cơ sở y tế chuyên khoa hô hấp để được chẩn đoán qua chụp X-quang phổi, đo chức năng hô hấp và kiểm tra mức độ tắc nghẽn. Việc chẩn đoán COPD hiện nay không quá phức tạp nhờ các thiết bị hiện đại. Tuy nhiên, do

bệnh ít được phát hiện sớm, những người có nguy cơ cao (hút thuốc, tiếp xúc khói bụi) cần chủ động kiểm tra nếu có dấu hiệu ho kéo dài hoặc khó thở.

Mục tiêu điều trị COPD là giảm triệu chứng, kiểm soát đợt cấp, duy trì thuốc hít/xịt đều đặn để giảm nguy cơ tàn phế và tử vong. Điều trị tùy thuộc vào giai đoạn bệnh, từ quản lý tại nhà đến nhập viện trong trường hợp nặng.

Phòng ngừa và chăm sóc COPD liên quan đến nhiều yếu tố nguy cơ, trong đó hút thuốc lá, thuốc láo (chủ động hoặc thụ động) là nguyên nhân hàng đầu. Nghiên cứu tại Việt Nam cho thấy người hút thuốc có nguy cơ mắc COPD cao gấp 3,4 lần người không hút. Các yếu tố khác bao gồm ô nhiễm không khí (trong nhà từ khói củi, than; ngoài trời từ khói bụi đô thị), nhiễm khuẩn hô hấp thời thơ ấu, khí hậu lạnh, ẩm và yếu tố di truyền (thiếu men Alpha-1 antitrypsin).

Để phòng ngừa COPD, các chuyên gia khuyến cáo: Ngừng hút thuốc lá, thuốc láo và tránh tiếp xúc với khói bụi, khí độc; Giữ môi trường sống thông thoáng, giảm ô nhiễm không khí trong nhà; Khám sức khỏe định kỳ để phát hiện sớm và điều trị kịp thời; Tiêm vắc xin phòng cúm hàng năm, điều trị sớm nhiễm khuẩn hô hấp; Tránh thời tiết lạnh, ẩm và vệ sinh mũi họng thường xuyên.

Dinh dưỡng đóng vai trò quan trọng trong điều trị COPD. Khoảng 25-40% bệnh nhân COPD bị suy dinh dưỡng, làm giảm chức năng hô hấp, sức cơ và khả năng miễn dịch. Bệnh nhân cần bổ sung đủ đạm, mỡ, tinh bột, vitamins và khoáng chất, trừ trường hợp có bệnh lý đồng mắc như suy thận, cao huyết áp. Những người có nồng độ CO_2 trong máu cao nên hạn chế thực phẩm giàu tinh bột và đường để tránh làm tăng khí này.

Họp hội đồng giám khảo Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang lần thứ XVI, năm 2024 - 2025

TẤN ĐẠT

Thực hiện kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang lần thứ XVI, năm 2024 - 2025 (gọi tắt là Hội thi), chiều ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật (Liên hiệp Hội) tỉnh Tiền Giang, Hội đồng Giám khảo của Hội thi đã tiến hành cuộc họp triển khai nhiệm vụ chấm thi và thống nhất các nội dung liên quan đến công tác đánh giá, tuyển chọn giải thưởng.

Tham dự cuộc họp có ông Nguyễn Thanh Hiền, Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội - Phó Trưởng ban Tổ chức Hội thi, cùng các thành viên Hội đồng Giám khảo đại diện cho các sở, ngành, chuyên gia trong nhiều lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, giáo dục, y tế...

Phát biểu tại cuộc họp, ông Nguyễn Thanh Hiền nhấn mạnh vai trò quan trọng của Hội đồng Giám khảo trong việc đảm bảo tính khách quan, khoa học, công tâm và minh bạch trong toàn bộ quy trình đánh giá, tuyển chọn các giải pháp sáng tạo. Đồng thời, ông thông qua Quyết định thành lập Hội đồng Giám khảo và Quy chế chấm điểm đối với từng lĩnh vực dự thi, nhằm thống nhất phương pháp, tiêu chí và cách thức chấm thi giữa các thành viên.

Hội thi lần này thu hút nhiều giải pháp sáng tạo đến từ các tổ chức, cá nhân trong tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực then chốt như: công nghệ thông tin - điện tử - viễn thông; cơ khí - tự động hóa; nông - lâm - ngư nghiệp; giáo dục và đào tạo; y dược và bảo vệ sức khỏe cộng đồng; tài nguyên và môi trường...

Trước yêu cầu về tiến độ tổ chức và thời gian tổng hợp kết quả, ông Nguyễn Thanh Hiền lưu ý các thành viên Hội đồng Giám khảo cần tập trung cao độ, phát huy tinh thần trách nhiệm, khẩn trương triển khai công tác chấm thi ngay sau cuộc họp, đảm bảo hoàn thành trước ngày 23/6/2025 theo đúng kế hoạch đề ra. Trong quá trình chấm điểm, từng thành viên cần căn cứ nghiêm ngặt vào các tiêu chí về tính mới, tính sáng tạo, hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội, khả năng ứng dụng và nhân rộng của giải pháp.

Cuộc họp cũng dành thời gian trao đổi, thảo



Quang cảnh cuộc họp

luận những khó khăn, vướng mắc có thể phát sinh trong quá trình đánh giá hồ sơ và đề xuất phương án xử lý phù hợp, nhằm nâng cao chất lượng tuyển chọn giải pháp và tránh tình trạng sai lệch hoặc đánh giá thiếu nhất quán. Các thành viên đồng tình với phương án làm việc nhóm theo từng lĩnh vực, có sự điều phối chung của Ban Thư ký và Liên hiệp Hội, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm thời gian.

Phát biểu kết luận cuộc họp, ông Nguyễn Thanh Hiền tin tưởng rằng với tinh thần làm việc nghiêm túc, trách nhiệm và trình độ chuyên môn cao của các thành viên Hội đồng Giám khảo, Hội thi năm nay sẽ lựa chọn được những giải pháp thật sự xuất sắc, có giá trị khoa học, kỹ thuật và kinh tế nổi bật, đóng góp thiết thực cho sự phát triển của tỉnh Tiền Giang và khu vực. Đồng thời, các giải pháp đạt giải cao tại Hội thi tỉnh sẽ được tuyển chọn và đề cử tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu sáng tạo của tỉnh nhà. Cuộc họp kết thúc trong tinh thần thống nhất cao. Các thành viên Hội đồng Giám khảo cam kết thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đảm bảo tiến độ, chất lượng chấm điểm, đồng thời góp phần nâng cao uy tín và giá trị của Hội thi, tạo sân chơi trí tuệ có ý nghĩa quan trọng trong thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, sáng tạo kỹ thuật tại Tiền Giang.

Các CÂY DI SẢN ở Tiền Giang - Sự kết nối giữa QUÁ KHỨ và TƯƠNG LAI

✍ **ĐẠI LÂM MỘC**

Trong hành trình gìn giữ những giá trị văn hóa, sinh thái và tinh thần của đất phương Nam, các cây di sản ở Tiền Giang đóng vai trò như những "chứng nhân sống" ghi dấu bao thăng trầm lịch sử. Tại huyện Gò Công Tây và thị xã Cai Lậy, có 05 cây di sản đã được công nhận, không chỉ mang giá trị sinh học, mà còn là nguồn cội tinh thần cho các thế hệ mai sau.

NHỮNG "BÓNG ĐẠI THỤ" ĐẦY UY NGHI

Các cây cổ thụ đứng ở sân đình, trải qua mưa gió, trải qua bom đạn, chứng kiến thế hệ lớp lớp, các cây cổ thụ như những người già còn lại của lịch sử, lặng lẽ đứng nhìn sự thay đổi của làng xóm qua bao thời gian.

VÌ SAO CẦN BẢO TỒN CÂY DI SẢN?

❖ Những chứng nhân sống giữa lòng Tiền Giang

Tại tỉnh Tiền Giang, giữa nhịp sống hiện đại đang ngày một phát triển, vẫn còn đó những "chứng nhân sống" của lịch sử - 05 cây di sản quý báu đã được Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam ra quyết định công nhận vào

tháng 6/2025. Những cây cổ thụ này không chỉ là biểu tượng cho sức sống bền bỉ của thiên nhiên, mà còn là cầu nối giữa quá khứ và tương lai, giữa con người hôm nay với cội nguồn sâu xa..

Gò Công Tây - Miền đất của những cây linh thiêng

Tại huyện Gò Công Tây, có 02 cây đa (Ficus benghalensis L., tên khác: cây da, cây hải sơn) nằm ở khu vực Đình Thần Bình Luông Trung (ấp Thuận Trị, xã Bình Tân) và tại Chùa Ông (ấp Long Thới, xã Long Bình), đều là những cây đa cổ thụ có tuổi đời trên 300 năm. Thân cây xù xì, rễ ăn sâu xuống lòng đất, tán lá xòe rộng che mát cả khoảng sân đình, chùa. Những cây này từng chứng kiến biết bao biến động lịch sử, từ thời Nam Kỳ Lục tỉnh cho đến giai đoạn kháng chiến chống Pháp và Mỹ.

Cây đa tại Đình Thần Bình Luông Trung cao 25m có chu vi 50m, đường kính 16m, tán rộng 1.500m². Cây vẫn tươi tốt do được người dân chung tay bảo vệ từ đời này qua đời khác. Cây đa Đình Bình Luông Trung từ xưa đến nay đã được xem là nơi linh thiêng của xã. Hàng năm, người dân tổ chức cúng lễ lớn một lần vào ngày 16,17 tháng

2 Âm lịch, có nhiều người dân thập phương đổ về cúng viếng, có hát bội, múa mâm xôi,... đã trở thành nét đẹp truyền thống của người dân trong xóm, ấp.

Tại Chùa Ông, cây đa cổ có từ năm 1730 (295 tuổi) vẫn sừng sững hiên ngang, là biểu tượng linh thiêng của dân sống quanh nơi đây. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, chùa Ông từng là nơi trú ẩn và hội họp của ta đánh địch, cây đa thường xuyên hứng chịu nhiều trận bom mìn giáng xuống. Tuy thân chính của cây đã mục gãy nhưng các rễ phụ, cành nhánh vẫn phát triển tốt cho đến hiện nay.

Người dân địa phương xem những cây này là linh vật - nơi hội tụ của tâm linh, truyền thống và sự bình an. Mỗi năm, vào các dịp lễ Kỳ Yên, người dân lại tụ hội dưới tán cây, vừa dâng hương vừa kể cho con cháu nghe chuyện xưa.

Thị xã Cai Lậy - Nơi cây gắn bó cùng văn hóa miệt vườn

Ở thị xã Cai Lậy, có 1 cây trôm mỗ (Sterculia foetida L.) từ thế kỷ 18 nằm trong khuôn viên đình Phú Long (ấp Phú Hưng, xã Long Khánh) được trồng làm mốc thời gian xây



Cây Thị 200 tuổi tại khu mộ ông Tang được công nhận cây Di sản theo Quyết định số 112/QĐ-HMTg ngày 04/6/2025

dựng đình. Dù trải qua bao mùa mưa nắng, thân cây vẫn vững vàng như ý chí của người dân vùng đất này. Với tuổi đời hơn 200 năm, nhưng cây này không chỉ là bóng mát, mà còn là một phần ký ức, một cột mốc quan trọng đánh dấu sự thành lập, tạo dựng làng ấp thời kỳ khai hoang mở cõi.

Ngoài cây trôm, thị xã Cai Lậy còn có cây đa trên 235 tuổi tại Cổ Miếu Bảy Bà Năm Mẹ (Khu phố 2, phường 5). Cây cao khoảng 40m, tán rộng 900m². Theo những người cao tuổi ở trong làng kể, trước năm 1975, cây đa tỏa bóng mát một vùng, có tán rộng hơn 1.500m², cách đây hơn 20 năm do tình trạng thiếu đất ở, người dân tìm cách chặt bớt cành nhánh, lấn chiếm

dẫn. Chợ Cai Lậy trải qua mấy lần dời đổi nhưng ký ức trong dân gian còn ẩn tượng với cây đa bến đò của ngôi chợ cũ ngày xưa. Điều đó chứng tỏ rằng, các cây cổ thụ luôn là một phần ký ức của dân cư bao thế hệ dù cho “vật đổi sao dời”.

Đặc biệt nhất trong số các cây được công nhận cây di sản của tỉnh phải kể đến là cây Thị (*Diospyros decandra* Lour.) tại khu mộ ông Lê Phước Tang nằm tại ấp Hòa Trí, xã Long Khánh. Cây có hình dáng độc đáo với 2 thân, chiều cao 31m, đường kính tán 23m, ước tính 200 tuổi. Mặc dù “cụ Thị” đã phải trải qua trận lụt lịch sử năm 1978 và suốt những năm tháng chiến tranh thì cây vẫn tồn tại xanh tốt đến ngày nay.

❖ Bảo tồn cây di sản - Gìn giữ hồn cốt quê hương

Cây di sản không chỉ có giá trị sinh học với tuổi thọ hàng thế kỷ, mà còn chứa đựng giá trị văn hóa - lịch sử - tinh thần không thể thay thế. Mỗi gốc cây là một phần ký ức cộng đồng, là nơi lưu giữ truyền thống, tập tục và bản sắc của người Việt qua từng vùng miền.

Việc công nhận và bảo tồn cây di sản góp phần:

- Gìn giữ hệ sinh thái đa dạng và môi trường sống trong lành.

- Khơi dậy lòng tự hào quê hương, ý thức gìn giữ bản sắc dân tộc.

- Tạo điểm nhấn du lịch sinh thái - văn hóa gắn với cộng đồng địa phương.

❖ Truyền cảm hứng cho thế hệ trẻ

Trong hành trình kỷ niệm 345 năm hình thành và phát triển Mỹ Tho Đại Phố - trung tâm đô thị đầu tiên của Nam Bộ xưa, việc nhìn lại các giá trị lịch sử không thể tách rời khỏi những biểu tượng sống còn tồn tại đến ngày nay, đó là cây di sản. Những cổ thụ hàng trăm năm tuổi ở Gò Công Tây, thị xã Cai Lậy - vốn thuộc vùng ảnh hưởng văn hóa - kinh tế của Mỹ Tho Đại Phố xưa - chính là những nhân chứng thầm lặng cho giai đoạn phát triển phồn thịnh của miền sông nước này.

Cây di sản, với tuổi đời vượt trăm năm, không chỉ là chứng tích của thời gian mà còn là nơi lưu dấu nếp sống làng xã, tín ngưỡng dân gian, văn hóa đình làng - những giá trị đặc sắc đã làm nên bản sắc của Mỹ Tho Đại Phố. Dưới tán cây cổ thụ, những cuộc họp làng, lễ hội truyền thống, hay những phiên chợ quê đã từng diễn ra, nuôi dưỡng đời sống tinh thần của bao thế hệ cư dân. Qua đó, cây di sản trở thành biểu tượng gắn kết giữa con người - thiên nhiên - văn hóa.

Với dòng chảy hơn ba thế kỷ của Mỹ Tho, cây di sản còn nhắc nhở chúng ta về ý thức giữ gìn di sản sống - không chỉ là các di tích kiến trúc, mà cả những thực thể sinh học mang hồn cốt quê hương. Việc bảo vệ và trân trọng cây di sản chính là cách để tiếp nối chiều sâu văn hóa của Mỹ Tho Đại Phố, hướng thế hệ hôm nay và mai sau về với cội nguồn,



**Cù Châu Văn Nảy, sinh năm 1921 (104 tuổi)
bên cây Trôm mô trên 200 tuổi tại Đình Phú Long**

hun đúc niềm tự hào dân tộc giữa thời đại hội nhập.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và đô thị hóa nhanh chóng, những cây di sản là bài học sống động cho thế hệ trẻ về sự kiên cường, bền bỉ và kết nối với thiên nhiên. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục như “học dưới tán cây di sản”, các tour tìm hiểu lịch sử tại đình làng, hay trồng cây nhân dịp lễ... đều góp phần bồi đắp ý thức bảo vệ môi trường và tình yêu với cội nguồn dân tộc.

Hiện nay, trên địa bàn vẫn còn nhiều cây cổ thụ có tuổi đời

hàng trăm năm, đủ tiêu chí được công nhận là cây di sản, nhưng chưa được quan tâm đúng mức hay lập hồ sơ đề xuất. Hội Sinh vật cảnh tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp theo Nghị quyết 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội) cho biết, đơn vị sẵn sàng hỗ trợ hướng dẫn quy trình lập hồ sơ nếu có sự phối hợp, đề xuất từ chính quyền xã, phường và người dân địa phương. Việc phát hiện và bảo tồn kịp thời sẽ góp phần gìn giữ những giá trị lịch sử - sinh thái quý giá cho thế hệ mai sau.

HỘI BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG TỈNH TIỀN GIANG

nỗ lực hoạt động 6 tháng đầu năm 2025

TIỂU LAM

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh Tiền Giang vẫn hoạt động tích cực, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người tiêu dùng trong tỉnh, bất chấp những khó khăn về kinh phí và cơ chế hoạt động.

Hội đã duy trì ổn định tổ chức với 2.486 hội viên, 164 tổ hòa giải tại các chợ và địa phương trong tỉnh. Tổ chức Hội thường xuyên bám sát chức năng, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiêu dùng, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên

đán và Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam 15/3.

Các hoạt động nổi bật bao gồm tổ chức hòa giải thành công 2/2 vụ khiếu nại với tổng giá trị bồi thường cho người tiêu dùng là 7 triệu đồng; xử lý hiệu quả các phản ánh về hóa đơn nước bất thường, hàng hóa kém chất lượng và dịch vụ vi phạm cam kết. Ngoài ra, hơn 300 cờ phướn, băng rôn đã được treo tuyên truyền tại Mỹ Tho và các huyện thị nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền lợi người tiêu dùng.

Tuy nhiên, đầu năm 2025, Tỉnh Hội cũng gặp phải nhiều khó khăn, đặc biệt là việc không còn trong danh sách tổ chức được Đảng và Nhà nước giao

nhiệm vụ theo Quyết định số 208/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 12/2/2025, ảnh hưởng đến nguồn kinh phí và tính bền vững trong hoạt động. Việc thiếu nhân sự chuyên trách ở một số Hội cơ sở do đã giải thể vào cuối tháng 5/2025 cũng là rào cản khiến một số kế hoạch chưa được triển khai đồng bộ.

Dù vậy, với tinh thần chủ động, linh hoạt và sự nỗ lực dù gặp phải khó khăn, Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh Tiền Giang tiếp tục khẳng định vai trò cầu nối giữa người dân và cơ quan quản lý, góp phần thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm, vì một thị trường minh bạch và an toàn hơn.



Quang cảnh Hội nghị Sơ kết

Tấm gương đam mê nghiên cứu và sáng tạo khoa học

HUỖNH MINH HẢI HÀ

50 năm hành trình xây dựng đất nước sau ngày hòa bình lập lại, có những con người âm thầm cống hiến cả cuộc đời cho tri thức và sự nghiệp phát triển khoa học. Trong số đó có ông Trần Thế Yên, một người con ưu tú của xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, là một tấm gương tiêu biểu về tinh thần ham đọc sách, đam mê nghiên cứu và sáng tạo khoa học trong nhiều lĩnh vực, từ cơ khí, chế biến nông sản đến lĩnh vực nông nghiệp.

Ông Trần Thế Yên sinh năm 1948 trong một gia đình thuần nông tại xã Mỹ Lương. Năm 1968, ở tuổi 20, đang là sinh viên năm thứ 2 của Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, ông đã chọn con đường thoát ly gia đình và tham

gia cách mạng, gác lại giấc mơ học đường để theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc.

Ông không chỉ là một chiến sĩ cách mạng lão thành, mà còn là một kỹ sư, một nhà khoa học, một người thầy tận tụy... Đặc biệt hơn cả, ông đã tự ôn thi

vào Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh hệ chính qui năm 1976 để tiếp tục con đường học vấn, và khước từ cơ hội làm quan chức. Sau khi ra trường (năm 1980), ông quyết định dấn thân vào nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công



Ông Trần Thế Yên tại Hội thảo Khởi nghiệp trong sản xuất nông nghiệp bền vững: cơ hội, thách thức và bài học kinh nghiệm do Đại học Tây Đô phối hợp với các đơn vị tổ chức

- nghệ để phục vụ sản xuất và đời sống theo hướng an toàn, bền vững.

Với ông Yên, sách là người bạn đồng hành suốt đời. Không phải chỉ giữ sách cho riêng mình, ông thường xuyên photo những tài liệu kỹ thuật, những quyển sách hay để phổ biến cho em cháu, cho thế hệ sau trong cơ quan (Công ty RVAC) suốt nhiều năm qua... Trong hơn 30 năm, ông Trần Thế Yên đã không ngừng nghiên cứu, thử nghiệm và phổ biến một số sản phẩm do ông tạo ra như:

- Sản phẩm gia dụng gần gũi mọi người, như BTK (bã trừ kiến), VAC-DG (bã trừ gián), Armor'S12 (tinh dầu đuổi muỗi).

- Sản phẩm rượu thanh long (là loại rượu được chưng cất từ trái thanh long địa phương, và cũng là sản phẩm mang ý nghĩa nhân văn trong việc giải cứu trái thanh long thời gian qua).

- Rượu đậu nành (phục hồi sản phẩm truyền thống, danh tiếng một thời của vùng Cái Bè, Tiền Giang).

- Rượu vang Bồ Đào (là loại vang nếp truyền thống, có hương vị đặc biệt, được khách du lịch từ phương xa khen ngợi).

Ông còn là tác giả của nhiều bài viết đăng trên quyển Thông tin Khoa học - Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang, các tạp chí và báo chí địa phương (Báo Ấp Bắc). Tất cả đều được trình bày bằng ngôn ngữ giản dị, gần gũi, đã được bạn đọc đánh giá nội dung dễ hiểu và dễ áp dụng. Nhiều thế hệ học sinh, sinh viên, cán bộ trẻ đã xem ông là

người thầy lớn, không phải chỉ vì tri thức, mà vì thái độ sống, đạo đức cống hiến.

Từ một người lính, ông Trần Thế Yên đã trở thành một biểu tượng của tinh thần học tập suốt đời. Câu chuyện của ông là minh chứng rằng tri thức có thể thay đổi cuộc sống, và khoa học nếu gắn bó với thực tiễn sẽ là nền tảng bền vững cho

tương lai. Đó là bài học quý giá cho mọi thế hệ trẻ Việt Nam, rằng không bao giờ là muộn để học, để nghiên cứu, để sáng tạo, và để phụng sự cộng đồng bằng con đường tri thức. Tấm gương ấy xứng đáng được lan tỏa, để thế hệ sau có thêm niềm tin, lý tưởng và động lực bước tiếp trên con đường của tri thức và nhân văn



Về Gò Công

NGỌC HÙNG

*Mình về Gò Công nhé
Làng Thành phố vào hè
Bâng khuâng nhà Đốc phủ
Màu cổ điển còn lưu*

*Ao Trường Đua vết ngựa
Mộ đại soái hương trầm
Vọng tướng quân lòng lầy
Đám lá tối trời Tây!*

*Dắt nhau về Sơn Qui
Xóm Non - tử chân qui
Mắm chà, táo, sơ ri
Lăng Quốc công bia kí*

*Tóc phơi miền biển hạ
Đây Tân Thành chân quê
Chòi ghêu vượn, sóng lặng
Rẫy dưa bờ cát bằng...*

*Ta lên giồng xuống bãi
Tình tang với Gò Công!...*

Hương hoa Việt

 HÀN SĨ

Hoa sẽ nở bên Hằng Nga, nguyệt điện,
Đóa sen hồng: lòng hai tiếng Việt Nam!
Sen ngan ngát - hương hoa đầm đước tuệ,
Giã biệt bùn, cười ngạo nghễ ngàn hoa!

Ta đi tới! Vang lời ca Tổ quốc,
Nước đẹp giàu - Nay ngọt giấc mơ xưa!
Non nước Việt: trải nắng mưa mấy độ,
Bồng vươn mình - giờ hóa hổ, hóa rồng!

Nghe ầm ập: một vắng hồng chiếu rọi,
Trời phương Đông xua bóng tối trăm năm!
Nghe dịu ngọt - lời xa xăm Đức Tổ
“Đời đơm bông nơi quốc thổ Lạc Long!”.

Mỹ Tho, 22/4/2025



Hạ nhớ

 LƯƠNG VĂN LUYẾN

Hạ đã về, xao xuyến những cơn mưa,
Cành phượng vĩ khẽ đong đưa theo gió,
Hoa rợp đỏ góc tường rêu phong cũ,
Nhớ hạ xưa, ôi nhớ mấy cho vừa?

Chợt tiếc thời áo trắng của thơ ngây,
Ươm khát vọng vì tương lai phía trước,
Lối tôi đi, luôn vững vàng chân bước,
Nẻo tôi về, thơ với nhạc cùng say.

Hạ chín rồi, thầy trò sắp chia tay,
Mùa khai giảng, tiễn em lên lớp mới,
Năm học cũ qua, nhường năm học mới,
Ngọn gió nào chợt thổi mắt cay cay?

Tôi lại về trên những nẻo đường quê,
Gian nhà cũ, đếm buồn vui, được mất,
Gom kỷ niệm xếp vào trong ký ức,
Chút ngậm ngùi gửi gió cuốn trôi đi.

Hạ đã về, sao lệ đầm đôi mi?
Ngôi nhà nhỏ, mẹ cha không còn nữa,
Mưa tạnh lại rơi, đầy vơi nỗi nhớ,
Bữa cơm chiều, nghe mặn đắng bờ môi.

Tuổi thơ nào vẫn sống mãi trong tôi,
Ngoảnh đầu lại, đã bốn mươi xuân lẻ,
Ta cứ mặc thời gian trôi qua vội,
Giữ tâm mình, sống chậm để tìm vui.

17 giờ 10 phút, ngày 09/6/2025



Hộp thư

Trong số này, Ban Biên tập đã nhận được tin, bài cộng tác của các cộng tác viên (CTV): Nhà báo Minh Trí, TS. Nguyễn Xuân Thành, ThS. Nguyễn Mạnh Thắng, ThS. Đinh Hoài Phúc, BS. Nguyễn Thành Úc, KS. Dương Phát Thịnh, Nguyễn Hoàng Đan Thư, Song Lan, Thanh Hoàng, Vĩnh Sơn, Lý Ngọc Hùng, Đại Lâm Mộc, Sa Trung Kim, Lương Văn Luyến, Hàn Sĩ, Tấn Đạt, Huỳnh Minh Hải Hà,...

Ban Biên tập chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự tham gia, cộng tác tin, bài của Quý CTV cho số Quý III năm 2025 với chủ đề: ***Những đề tài, dự án được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội; những thành tựu về khoa học - công nghệ; những gương mặt mới nổi bật đam mê nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ; gương sáng tạo về khoa học - công nghệ tiêu biểu; phổ biến kiến thức khoa học - công nghệ; công tác chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5; thông tin một số hoạt động nổi bật của Liên hiệp Hội, các hội thành viên, đơn vị liên kết; Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9,...***

Mọi thông tin, bài viết, hình ảnh, quý CTV vui lòng gửi về Bộ phận nghiệp vụ (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Tiền Giang)

- Địa chỉ: 27/9 Nguyễn An Ninh, phường 2, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
- Điện thoại: (0273) 3979071 - 0938884713 (bà Nguyễn Tiểu Lam)
- Đồng gửi qua địa chỉ email: lienhiephoikhkt@tiengiang.gov.vn
arielnguyen71@gmail.com

**BAN BIÊN TẬP
TRÂN TRỌNG CẢM ƠN**

GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ LIÊN KẾT



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI RVAC

ĐC: 100 tỉnh lộ 865, Thị trấn Mỹ Phước, Tân Phước, Tiền Giang
ĐT: 0273.3850.092 - 0273.6277.778

Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại RVAC được thành lập vào năm 1993 (tiền thân là cơ sở VAC thuộc Hội những người làm vườn tỉnh Tiền Giang).

Là công ty sản xuất các chế phẩm phân bón hữu cơ sinh học, kích thích ra hoa và các chất hỗ trợ nông nghiệp nhằm phục vụ cho nền nông nghiệp hữu cơ bền vững.

Các chế phẩm của Công ty RVAC được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015; ISO 9001:2015 đã có mặt mọi miền đất nước, một số nước ASEAN và được nông dân tin dùng trong 30 năm qua.

Năng lực sản xuất 1.000.000 lít phân bón dạng lỏng và 1500 tấn phân bón dạng rắn mỗi năm.

Công ty RVAC những sản phẩm phân bón hữu cơ nhằm phục vụ cho nền Nông nghiệp hữu cơ bền vững, tạo ra những sản phẩm xanh sạch mang đến sự thịnh vượng. Bên cạnh đó, công ty còn nghiên cứu ứng dụng tạo ra những sản phẩm khác như rượu đậu nành, rượu thanh long, rượu vang Bồ Đào... và các sản phẩm gia dụng gần gũi mọi người như BTK (bã trừ kiến), VAC-DG (bã trừ gián), Armor'S12 (tinh dầu đuổi muỗi)...



Lưu hành nội bộ